

ĐỀ 1

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2024-2025
MÔN: NGỮ VĂN 9

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

I, ĐỌC HIỂU (4 ĐIỂM)**TỔ QUỐC NHÌN TỪ BIỂN** (Nguyễn Việt Chiến)

Nếu Tổ quốc đang bão giông từ biển
 Có một phần máu thịt ở Hoàng Sa
 Ngàn năm trước con theo cha xuống biển
 Mẹ lên rừng thương nhớ mãi Trường Sa

Đất Tổ quốc khi chập chờn bóng giặc
 Các con nằm thao thức phía Trường Sơn
 Biển Tổ quốc chưa một ngày yên ả
 Biển cần lao như áo mẹ bạc sờn

Nếu Tổ quốc hôm nay nhìn từ biển
 Mẹ Âu Cơ hẳn không thể yên lòng
 Sóng lớp lớp đè lên thêm lục địa
 Trong hồn người có ngọn sóng nào không.
 (Trại viết Văn nghệ Quân đội, Hạ Long 4-2009.)

Câu 1 (0,5 đ): Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn thơ.

Câu 2 (0,5 đ): Nêu nội dung chính của đoạn thơ.

Câu 3 (1đ): Xác định hai biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ? Nêu tác dụng?

Câu 4 (1 đ): Em hiểu như thế nào về câu thơ: "*Các con nằm thao thức phía Trường Sơn*"?

Câu 5 (1 đ): Từ đoạn thơ trên, em thấy mình cần có trách nhiệm gì với biển đảo quê hương?

II, PHÂN TẬP LÀM VĂN (7 ĐIỂM)

Câu 1 (2 đ): Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*Nếu Tổ quốc hôm nay nhìn từ biển
 Mẹ Âu Cơ hẳn không thể yên lòng
 Sóng lớp lớp đè lên thêm lục địa
 Trong hồn người có ngọn sóng nào không.*

Câu 2 (4 đ): Rác thải nhựa trong trường học và các gia đình là một vấn đề đang được quan tâm hiện nay. Em hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của bản thân về vấn đề này.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2024-2025
MÔN THI : NGỮ VĂN 9

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I. ĐỌC HIỂU	1	Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn thơ trên là: Biểu cảm.	0,5
	2	Nội dung chính của đoạn thơ là: Sự trăn trở và lo lắng về tình hình biển đảo quê hương đang bị đe dọa.	0,5

	3	Hai biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ: Phép điệp từ, so sánh. + Điệp từ: Nếu, Tổ quốc, biển. + Điệp cấu trúc: “Nếu Tổ quốc đang bão giông từ biển Nếu Tổ quốc hôm nay nhìn từ biển” + So sánh: <i>Biển cần lao như áo mẹ bạc sờn.</i> →Tác dụng: Làm cho câu thơ sinh động và hấp dẫn hơn, đồng thời thể hiện nỗi trăn trở khi nhớ về Tổ quốc...	0,5
	4	“Các con nằm thao thức phía Trường Sơn” có nghĩa là người dân Việt Nam luôn hướng về biển đảo quê hương, luôn thao thức, trăn trở, lo lắng khi thấy biển đảo bị đe dọa.	1,0
	5	Từ đoạn thơ trên, em thấy mình cần có trách nhiệm với biển đảo quê hương như sau: + Có những hành động như tuyên truyền hay tham gia các buổi ngoại khóa về bảo vệ biển đảo Tổ quốc quê hương. + Luôn có tinh thần sẵn sàng chiến đấu khi Tổ quốc cần. + Khi phát hiện những người có hành động nói xấu, phá hoại hay phản quốc cần khuyên nhủ hay báo cáo với chính quyền nếu người đó không hợp tác....	0,25
			0,5
			0,25
II.LÀM VĂN	1	Viết đoạn văn nghị luận văn học.	
		a. Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn nghị luận văn học có đầy đủ ba phần: Mở đoạn, Thân đoạn, Kết đoạn.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: cảm nhận về đoạn thơ.	
		Viết được đoạn văn theo yêu cầu. Cảm nhận về đoạn thơ qua các chi tiết: - Hai câu thơ “Nếu Tổ quốc hôm nay nhìn từ biển/Mẹ Âu Cơ hẳn không thể yên lòng” có thể xem là hay nhất trong bài thơ khiến người đọc rung rung... Mấy câu thơ ấy là câu hỏi lớn khi đất nước lâm nguy thì làm sao những người yêu nước lại có thể bình lặng được. - Hình ảnh "sóng" trong câu 3: Sóng lớp lớp dề lên thêm lục địa không dừng lại ở nghĩa đen với những lớp sóng trào dâng cuộn cuộn trên đại dương, ý nghĩa của động từ "dề" đã đưa đến tầng nghĩa ẩn dụ với những liên tưởng về sự đe dọa, xâm lấn của kẻ thù từ thời này sang thời khác, hàng ngàn năm nay, hình ảnh gợi nỗi căm giận về dã tâm của kẻ thù luôn muốn xâm phạm chủ quyền thiêng liêng của dân tộc ta. - Hình ảnh "sóng" trong câu 4 : Trong hồn người có ngọn sóng nào không? mang ý nghĩa ẩn dụ chỉ những xúc cảm công dân trong tâm hồn mỗi con dân đất Việt, đó là lòng yêu nước, căm thù giặc, là ý chí kiên cường bất khuất chống giặc ngoại xâm... Câu hỏi: Trong hồn người có ngọn sóng nào không? cũng gieo vào lòng người những suy ngẫm sâu xa, chua xót về hiện tượng sống vô cảm của một bộ phận công dân thời hiện đại với vận mệnh Tổ quốc! Qua đó thể hiện lòng yêu Tổ quốc của tác giả..	0,75
			0,5
			0,5

		c. Sáng tạo: cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề.	
		d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.	
	2.	Viết bài văn nghị luận xã hội	
		a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận xã hội có đầy đủ ba phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Rác thải nhựa trong trường học và các gia đình.	
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm : Học sinh có thể giải quyết vấn đề theo các hướng sau:	
		I. Mở bài - Dẫn dắt vào vấn đề. - Nêu vấn đề cần giải quyết: Rác thải nhựa trong trường học và các gia đình là một vấn đề đang được quan tâm hiện nay.	0,5
		II. Thân bài	2,5
		1. Giải thích vấn đề Rác thải nhựa là các sản phẩm làm từ nhựa không phân hủy hoặc phân hủy rất chậm trong môi trường tự nhiên. Chúng bao gồm túi nilon, chai nhựa, hộp nhựa, ống hút nhựa, đồ dùng một lần...	0,25
		2. Thực trạng: - Theo thống kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường, mỗi ngày Việt Nam thải ra khoảng 28.000 tấn rác thải nhựa, trong đó chỉ có khoảng 10% được tái chế. Phần lớn số còn lại bị chôn lấp hoặc thải ra môi trường, gây ô nhiễm đất, nước, không khí và đại dương. - Trong các trường học: Rác thải nhựa bị vứt lung tung từ trong lớp học, dưới ngăn bàn, vườn trường, cổng trường. - Trong các gia đình: Mỗi ngày mỗi gia đình thải ra rất nhiều rác thải nhựa, lẫn vào các loại rác thải khác. HS có thể đưa ra nhiều biểu hiện khác ...	0,5
		3. Nguyên nhân: - Ý thức người dân: Nhiều người vẫn chưa nhận thức đầy đủ về tác hại của rác thải nhựa và chưa có thói quen phân loại, xử lý rác đúng cách. - Quản lý lỏng lẻo: Việc quản lý rác thải nhựa ở nhiều nơi còn lỏng lẻo, thiếu các biện pháp chế tài đủ mạnh. - Sản xuất và tiêu dùng tràn lan: Các sản phẩm nhựa được sản xuất và tiêu thụ với số lượng lớn, trong khi các giải pháp thay thế còn hạn chế.	0,5
		4. Hậu quả: - Môi trường: Rác thải nhựa gây ô nhiễm đất, nước, không khí, làm mất mỹ quan đô thị và nông thôn, phá hủy hệ sinh thái, đe dọa sự đa dạng sinh học.	

	<p>- Sức khỏe: Các chất độc hại trong nhựa có thể xâm nhập vào cơ thể con người qua đường hô hấp, tiêu hóa, gây ra nhiều bệnh nguy hiểm như ung thư, dị tật bẩm sinh, rối loạn nội tiết...</p> <p>- Kinh tế: Ô nhiễm rác thải nhựa gây thiệt hại lớn cho ngành du lịch, thủy sản và các ngành kinh tế khác.</p> <p>5. Giải pháp</p> <p>* Nâng cao nhận thức về tác hại của rác thải nhựa:</p> <p>- Tổ chức các buổi sinh hoạt, hội thảo, cuộc thi về môi trường để phổ biến kiến thức về tác hại của rác thải nhựa.</p> <p>- Sử dụng các phương tiện truyền thông như báo tường, trang web của trường, mạng xã hội để chia sẻ thông tin.</p> <p>-> Nâng cao nhận thức là bước đầu tiên và quan trọng nhất để thay đổi hành vi. Khi hiểu rõ tác hại của rác thải nhựa, mọi người sẽ có ý thức hơn trong việc giảm thiểu sử dụng và thải bỏ chúng.</p> <p>- Dẫn chứng: Trường THCS Lý Tự Trọng (Hà Nội) đã tổ chức thành công cuộc thi "Sáng tạo sản phẩm từ rác thải nhựa" thu hút sự tham gia của đông đảo học sinh, góp phần nâng cao nhận thức và khuyến khích hành động bảo vệ môi trường.</p> <p>* Thay đổi thói quen sử dụng đồ nhựa dùng một lần:</p> <p>- Hạn chế sử dụng túi nilon, ống hút nhựa, hộp xốp, chai nhựa dùng một lần.</p> <p>- Mang theo bình nước cá nhân, hộp cơm, túi vải khi đi học, đi làm, đi chợ.</p> <p>- Sử dụng các sản phẩm thay thế thân thiện với môi trường như túi giấy, ống hút tre, hộp cơm inox.</p> <p>-> Thay đổi thói quen sử dụng đồ nhựa dùng một lần là cách trực tiếp và hiệu quả nhất để giảm thiểu rác thải nhựa.</p> <p>- Dẫn chứng: Theo báo cáo của Bộ Tài nguyên và Môi trường, sau khi thực hiện chiến dịch "Nói không với túi nilon" trong các siêu thị và chợ truyền thống, lượng túi nilon sử dụng đã giảm đáng kể.</p> <p>* Tái sử dụng và tái chế đồ nhựa:</p> <p>- Sử dụng lại chai nhựa, lọ thủy tinh để đựng nước, thực phẩm.</p> <p>- Tái chế vỏ chai nhựa, giấy báo, lon kim loại thành các sản phẩm thủ công, đồ dùng học tập.</p> <p>- Tham gia các hoạt động thu gom và tái chế rác thải nhựa do trường học, địa phương tổ chức.</p> <p>-> Tái sử dụng và tái chế đồ nhựa giúp giảm lượng rác thải nhựa ra môi trường, tiết kiệm tài nguyên và năng lượng.</p> <p>- Dẫn chứng: Công ty Coca-Cola đã cam kết đến năm 2030 sẽ thu gom và tái chế tương đương với số lượng bao bì mà họ bán ra trên toàn cầu.</p> <p>* Trồng cây xanh:</p> <p>- Tham gia các hoạt động trồng cây xanh trong trường học, khu dân cư.</p> <p>- Chăm sóc cây xanh để chúng phát triển tốt, hấp thụ khí CO₂ và thải ra O₂, góp phần làm sạch không khí và giảm hiệu ứng nhà kính.</p> <p>-> Trồng cây xanh không chỉ giúp cải thiện môi trường sống mà còn góp phần giảm thiểu rác thải nhựa thông qua việc hấp thụ</p>	<p>0,5</p> <p>0,5</p>
--	---	-------------------------------------

	CO ₂ , một trong những nguyên nhân gây ra biến đổi khí hậu và thúc đẩy sản xuất nhựa. - Dẫn chứng: Theo nghiên cứu của NASA, cây xanh có thể hấp thụ đến 22kg CO ₂ mỗi năm. * Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm vấn đề rác thải nhựa.	
	III. Kết bài - Giảm thiểu rác thải nhựa không chỉ là trách nhiệm của riêng ai mà là của toàn xã hội. - Liên hệ bản thân, kêu gọi mọi người.	0,5
	d. Sáng tạo: cách diễn đạt độc đáo, lời văn sinh động hấp dẫn, thể hiện dấu ấn cá nhân.	0,25
	e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.	0,25

ĐỀ 2	<p>ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: NGỮ VĂN 9 Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)</p>
-------------	--

PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (4,0 điểm).

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi :

“Phạm Tử Hư quê ở Cẩm Giàng, là một người tuần sảng hào mại không ưa kiềm thúc. Theo học nhà xử sĩ Dương Trạm, Trạm thường răn Tử Hư về cái tính hay kiêu căng. Từ đấy chàng cố sức sửa đổi, trở nên người có đức tính tốt. Khi Dương Trạm chết, các học trò đều tán đi cả, duy Tử Hư làm lều ở mã đề châu chực, sau ba năm rồi mới trở về. Năm 40 tuổi, Tử Hư đi thi vẫn chưa đỗ; đời Trần, sang du học ở kinh, ngụ ở trong một nhà dân bên bờ hồ Tây.

Một buổi sáng, ở nhà trọ đi ra, trong ánh sương mù thấy có một đám những tán vàng kiêu ngọc bay lên trên không; kế lại có một cỗ xe nạm hạt châu, kẻ theo hầu cũng rất chững chạc. Tử Hư khẽ dòm trộm xem thì người ngồi trong xe, chính thầy học mình là Dương Trạm. Chàng toan đến gần sụp lạy nhưng Trạm xua tay nói:

– Giữa đường không phải chỗ nói chuyện, tôi mai nên đến đền Trấn Vũ cửa Bắc, thầy trò ta sẽ hàn huyên. Tử Hư bèn sấm rượu và thức nhắm, đúng hẹn mà đến. Thầy trò gặp nhau vui vẻ lắm, chàng nhân hỏi rằng:

– Thầy mới từ trần chưa bao lâu, thoát đã trở nên hiển hách khác hẳn ngày trước, xin thầy cho biết rõ duyên do để con được vui mừng. Dương Trạm nói:

– Ta thuở sống không có một điều thiện nào đáng khen, chỉ có hay giữ điều tín thực đối với thầy bạn, quý trọng những tờ giấy có chữ, hề thấy rơi vãi liền nhặt mà đốt đi. Đức Đế quân đây ngài khen là có bụng tốt tâm xin cho làm chức trực lại ở cửa Tử đồng. Hôm qua ta hầu lính giá ngài lên châu Thiên cung, tình cờ lại gặp nhà ngươi, đó cũng là vì thầy trò mình có cái mối duyên.

(Trích *Chuyện Phạm Tử Hư lên chơi Thiên Tào*,

Truyện kì mạn lục, Nguyễn Dữ, NXB Trẻ, 2016, Tr.142)

Câu 1 (0,5 điểm): Câu chuyện trong đoạn trích trên được kể bằng lời của ai?

Câu 2 (0,5 điểm): Xác định nội dung chính của văn bản trên là gì?.

Câu 3 (1,0 điểm): Lời của thầy Dương Trạm trong câu văn sau sử dụng dẫn lời nói hay dẫn ý nghĩ ? Vì sao em biết được điều đó?

Dương Trạm nói:

– *Ta thuở sống không có một điều thiện nào đáng khen, đó cũng là vì thầy trò mình có cái mối duyên.*

Câu 4 (1,0 điểm): Em hãy chỉ ra và nêu tác dụng của một yếu tố hoang đường, kì ảo có trong đoạn trích trên.

Câu 5 (1,0 điểm): Theo em tinh thần tôn sư trọng đạo được biểu hiện như thế nào? Từ những hành động và tình cảm của Tử Hư dành cho người thầy của mình, em có suy nghĩ gì về truyền thống tôn sư trọng đạo của nhân dân ta?

Phần II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày cảm nhận về đoạn thơ sau:

Chiều thu

Thăm thẳm trời xanh lộng đáy hồ,
Mùi hoa thiên lý thoảng chiều thu.
Con cò bay lả trong câu hát,
Giấc trẻ say dài nhịp võng ru.

Lá thấp cành cao gió đuổi nhau,
Góc vườn rụng vội chiếc mo cau.
Trái na mở mắt, nhìn ngơ ngác,
Đàn kiến trường chinh tự thưở nào.

(Hoàng Xuân, Nguyễn Bính – thơ và đời, NXB Văn học, 2003)

Câu 2 (4,0 điểm): Rừng được coi là lá phổi xanh của Trái Đất, điều đó cho thấy rừng có vai trò vô cùng quan trọng đối với đời sống của nhân loại. Tuy nhiên, hiện nay rừng trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đang bị tàn phá nghiêm trọng và gây ra những hậu quả to lớn. Từ thực trạng đó, anh/ chị hãy viết bài văn đề trao đổi với bạn bè đồng trang lứa về vấn đề suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay.

----- HẾT -----

Họ tên học sinh:.....Số báo danh:.....

Chữ kí giám thị 1: Chữ kí giám thị 2:.....

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

NĂM HỌC 2024 – 2025

MÔN: Ngữ Văn - LỚP 9

(Hướng dẫn chấm gồm 4 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I. Đọc hiểu	1	- Câu chuyện trong đoạn trích trên được kể bằng lời của người kể chuyện .	0,5
	2	- Nội dung chính của văn bản là: Ca ngợi phẩm chất tốt đẹp của Dương Trạm và tình nghĩa thầy trò cao quý	0,5
	3	- Lời của thầy Dương Trạm trong câu sử dụng dẫn lời nói - Dựa vào từ “ <i>nói</i> ” và được đặt trước đó là dấu hai chấm và được đặt sau dấu gạch ngang đầu dòng	0,5 0,5
	4	- Chỉ ra một yếu tố hoang đường kì ảo: <i>trong áng sương mù thấy có một đám những tán vàng kiệu ngọc bay lên trên không; kể lại có một</i>	0,5

		<p><i>cổ xe nạm hạt châu, kẻ theo hầu cũng rất chững chạc.</i></p> <p>- Tác dụng của chi tiết hoang đường, kì ảo :</p> <p>+ Tạo ra sự sinh động, tạo hứng thú tăng tính hấp dẫn cho người đọc.</p> <p>+ Muốn bắt tử hóa nhân vật Dương trâm vì đã có những phẩm chất tốt.</p>	0,5
	5	<p>Những biểu hiện của tinh thần tôn sư trọng đạo:</p> <p>– Tôn trọng, lễ phép, chăm học.</p> <p>– Luôn nghĩ về công lao thầy cô, mong muốn được đền đáp.</p> <p>– Người đi học cần rèn trước hết là đạo đức</p> <p>Suy nghĩ của bản thân về truyền thống tôn sư trọng đạo của nhân dân ta:</p> <p>Truyền thống tôn sư trọng đạo là truyền thống tốt đẹp từ xưa đến nay của nhân dân ta. Truyền thống nhằm để tôn vinh, kính trọng và sự bit ơn của mỗi cá nhân đối với người thầy của mình.</p>	0,5 0,5
<p>II. PHẦN VIẾT (6điểm)</p>	1	<p>a) Yêu cầu về hình thức, kĩ năng:</p> <p>- <i>Đảm bảo hình thức của một đoạn văn nghị luận văn học</i></p> <p>- <i>Đảm bảo chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.</i></p>	0,25
		<p>b) Yêu cầu về nội dung:</p> <p>- <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận</i></p> <p>- <i>Học sinh có thể trình bày suy nghĩ, đưa ra lí lẽ riêng nhưng phải hợp lí, có tính thuyết phục và đảm bảo được những nội dung cơ bản sau:</i></p>	1,75
		<p>1 Mở đoạn: <i>Giới thiệu tên văn bản, tên tác giả, nội dung chính</i></p> <p>- Bài thơ “ Chiều thu ” của Nguyễn Bính được đánh giá là tác phẩm viết rất hay về mùa thu trong thi ca Việt Nam. Đặc biệt trong hai khổ thơ trên con người và phong cảnh mùa thu hòa quyện với nhau làm rung động mãnh liệt lòng người.</p>	
		<p>2 Thân đoạn: Phân tích nét đặc sắc về nội dung (nghệ thuật) của đoạn thơ.</p> <p>- Đặc sắc về nội dung:</p> <p>+ Đọc đoạn thơ người đọc cảm nhận được vẻ đẹp của bức tranh thiên nhiên thật sinh động. Với sự quan sát tinh tế, lối miêu tả đầy hình ảnh và cách ví von nhân hóa tài tình của tác giả, người đọc đã hình dung ra phong cảnh thiên nhiên trong bài thơ hiện lên thật đặc sắc, đậm chất thu. Đó là không gian cao rộng “ <i>Thăm thẳm trời xanh lồng đáy hồ</i>”, là hương thơm của hoa trái “ <i>Mùi hoa thiên lý thoảng chiều thu</i>”, cây lá xanh tươi “ <i>Lá thấp cành cao</i>”, “<i>chiếc mo cau</i>”, các con vật ngộ nghĩnh “ <i>đàn kiến trường chinh</i>”, “<i>Trái na mở mắt nhìn ngơ ngác</i>” => Sự phối màu sắc tinh tế, bức tranh khoáng đạt, trù phú, căng tràn sức sống được cảm nhận ở mọi giác quan gợi sự say mê, gợi lên khát khao về một tình quê vui đầy.</p> <p>+ Cùng với hình ảnh thiên nhiên đoạn thơ còn đem đến cho người đọc cảm nhận được hình ảnh con người: cảnh sắc tươi đẹp ấy trở nên đời thường dân dã hơn khi có hình bóng con người. Ngọt ngào biết bao với lời ru của bà, của mẹ “ <i>Con cò bay lả trong câu hát / Giấc trẻ say dài nhịp võng ru</i>”. Ý thơ làm lòng người dạt dào bao niềm thương mến, nghĩa nặng tình sâu.</p> <p>- Về nghệ thuật:</p> <p>+ Thể thơ 7 chữ bình dị,</p> <p>+ Âm hưởng thơ nhẹ nhàng tha thiết lắng sâu.</p>	

		+ Sử dụng tài hoa các biện pháp tu từ: nhân hóa, so sánh, liệt kê, sử dụng các từ láy biểu cảm...	
		3. Kết đoạn: - Nhà thơ có cái tâm đẹp, có tâm hồn tinh tế, sự tưởng tượng sáng tạo độc đáo, sử dụng từ ngữ điêu luyện tạo nên một bức tranh “Thi trung hữu họa”. - Ấn sâu những vần thơ là tình yêu thiên nhiên, yêu con người, yêu quê hương đất nước của nhà thơ.	
		Lưu ý: <i>Nếu không đúng hình thức đoạn văn trừ 0,5 điểm</i>	
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i>	4,0
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> Viết bài văn nghị luận trình bày quan điểm về vấn đề suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay.	0,5
		<i>c. Yêu cầu đối với bài văn nghị luận</i> HS có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng đảm bảo các yêu cầu sau: A/ Mở bài (0,5 đ) + Dẫn dắt vào vấn đề + Nêu vấn đề nghị luận: suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay. B/ Thân bài (2,5 đ) 1. Giải thích thế nào là suy giảm tài nguyên rừng? - Tài nguyên rừng là quần xã sinh vật bao gồm các loại cây rừng, các loài thực vật, động vật, nấm, vi sinh vật, đất... trong một khu vực nào đó. - Suy giảm tài nguyên rừng là sự suy giảm về số lượng và chất lượng trong hệ sinh thái rừng, làm giảm chức năng của rừng. 2. Thực trạng của vấn đề suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay: - Những năm gần đây, diện tích rừng tự nhiên ở Việt Nam ngày càng giảm nhanh, chất lượng rừng suy thoái nặng nề. Hiện tượng này xảy ra ở hầu như các khu vực rừng trên cả nước và ngày càng nghiêm trọng. Trong giai đoạn từ năm 2011 đến nay, diện tích rừng bị thiệt hại ước hơn 22.800ha, trong đó, rừng bị cháy khoảng 13.700ha, còn lại do bị chặt phá trái phép. Bình quân mỗi năm nước ta suy giảm khoảng 2.500ha rừng. - Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, năm 2021, cả nước phát hiện 2.653 vụ vi phạm các quy định về bảo vệ rừng, giảm 13% so với năm 2020. Diện tích rừng bị thiệt hại là 1.229ha, tăng 527ha. Qua đây cho thấy, diện tích rừng bị thiệt hại đã có giảm so với những năm trước đây nhưng mỗi năm vẫn có hàng nghìn hecta biến mất. - Theo báo điện tử “Đảng Cộng Sản Việt Nam” ngày 13/09/2023: Khu vực Tây Nguyên vẫn là trọng điểm phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển, chế biến lâm sản trái pháp luật. Theo kết quả công bố hiện trạng rừng năm 2019, tổng diện tích có rừng của khu vực này là gần 2,6 triệu hecta, chiếm 17,5% diện tích có rừng cả nước. Tỷ lệ che phủ rừng đạt hơn 45,9%. Trong năm 2019 và 5 tháng đầu năm 2020, các tỉnh Tây	3,5

	<p>Nguyên đã phát hiện 4.863 vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp. HS có thể đưa ra nhiều biểu hiện khác ...</p> <p>3. Nguyên nhân của suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguyên nhân chủ quan: hoạt động của con người khai thác rừng quá mức để phục vụ sản xuất, phát triển kinh tế... - Nguyên nhân khách quan: <ul style="list-style-type: none"> + Do hậu quả chiến tranh. + Cháy rừng. + Do biến đổi khí hậu + Tăng dân số, giá cả nông sản tăng cao, thiếu kinh phí bảo vệ rừng, quản lý kém hiệu quả của các công ty lâm nghiệp, quản lý yếu kém của địa phương + Do chính sách hưởng lợi cho người tham gia phát triển rừng chưa hợp lý. + Đầu tư bảo vệ và phát triển rừng tự nhiên mới chỉ tập trung cho rừng phòng hộ và rừng đặc dụng.... <p>HS có thể đưa ra nhiều nguyên nhân khác ...</p> <p>4. Hậu quả của việc suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi rừng suy giảm sẽ làm cho tình trạng biến đổi khí hậu, hiệu ứng nhà kính tăng lên, làm Trái Đất ấm dần lên, hạn hán, nước biển dâng cao, ô nhiễm môi trường, đói kém... Theo Tổng cục Phòng, Chống thiên tai, mỗi năm nước ta xảy ra khoảng 10-15 trận lũ quét, sạt lở đất, đặc biệt là tại các vùng núi phía Bắc, Trung bộ, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ. - Mất môi trường sống của nhiều loài sinh vật → suy giảm đa dạng sinh học, ảnh hưởng đến cảnh quan thiên nhiên của đất nước. - Con người bị mất đi nguồn cung cấp nguyên liệu cho sản xuất, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế. - Rừng suy giảm ảnh hưởng xấu đến môi trường, từ đó tác động xấu đến sức khỏe của con người, môn loài... <p>HS có thể đưa ra nhiều hậu quả khác ...</p> <p>5. Làm thế nào để giảm thiểu sự suy giảm rừng ở nước ta hiện nay?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi người cần nâng cao ý thức của mình trong việc bảo vệ rừng, không chặt phá, khai thác rừng bừa bãi. - Tích cực tham gia các hoạt động trồng cây gây rừng, các phong trào “Tết trồng cây”... - Tuyên truyền những người xung quanh cùng chung tay giữ gìn, bảo vệ rừng, đồng thời lên án, phê phán những hành động phá hủy rừng... <p>HS có thể đưa ra nhiều biện pháp khác ...</p> <p>3/ Kết bài (0,5 đ)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khẳng định vấn đề rừng bị suy giảm nghiêm trọng và sự tất yếu phải khắc phục hiện tượng này. + Liên hệ bản thân là học sinh cần có ý thức bảo vệ rừng. <p>Lưu ý: Nếu học sinh nêu đúng luận điểm nhưng luận cứ không phù hợp, giáo viên nên linh hoạt căn cứ vào thực tế bài làm của học sinh để cho điểm . Ví dụ học sinh bị lẫn lộn thực trạng và hậu quả...</p>	
--	--	--

ĐỀ 3**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II****NĂM HỌC 2024-2025****MÔN: NGỮ VĂN 9**

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (4,0 điểm).**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi :**

“Phạm Tử Hư quê ở Cẩm Giàng, là một người tuấn sảng hào mại không ưa kiêu thúc. Theo học nhà xử sĩ Dương Trạm, Trạm thường răn Tử Hư về cái tính hay kiêu căng. Tử Hư chẳng cố sức sửa đổi, trở nên người có đức tính tốt. Khi Dương Trạm chết, các học trò đều tản đi cả, duy Tử Hư làm lều ở mã đề châu chực, sau ba năm rồi mới trở về. Năm 40 tuổi, Tử Hư đi thi vẫn chưa đỗ; đời Trần, sang du học ở kinh, ngụ ở trong một nhà dân bên bờ hồ Tây.

Một buổi sáng, ở nhà trọ đi ra, trong áng sương mù thấy có một đám những tán vàng kiêu ngọc bay lên trên không; kể lại có một cỗ xe nạm hạt châu, kẻ theo hầu cũng rất chững chạc. Tử Hư khê dòm trộm xem thì người ngồi trong xe, chính thầy học mình là Dương Trạm. Chàng toan đến gần sụp lạy nhưng Trạm xua tay nói:

– Giữa đường không phải chỗ nói chuyện, tôi mai nên đến đền Trấn Vũ cửa Bắc, thầy trò ta sẽ hàn huyên. Tử Hư bèn sấm rượu và thức nhắm, đúng hẹn mà đến. Thầy trò gặp nhau vui vẻ lắm, chàng nhân hỏi rằng:

– Thầy mới từ trần chưa bao lâu, thoát đã trở nên hiển hách khác hẳn ngày trước, xin thầy cho biết rõ duyên do để con được vui mừng. Dương Trạm nói:

– Ta thuở sống không có một điều thiện nào đáng khen, chỉ có hay giữ điều tín thực đối với thầy bạn, quý trọng những tờ giấy có chữ, hề thấy rơi vãi liền nhặt mà đốt đi. Đức Đế quân đây ngài khen là có bụng tốt tâm xin cho làm chức trực lại ở cửa Tử đồng. Hôm qua ta hầu lính giá ngài lên châu Thiên cung, tình cờ lại gặp nhà ngươi, đó cũng là vì thầy trò mình có cái mối duyên.

*(Trích Chuyện Phạm Tử Hư lên chơi Thiên Tào,**Truyền kì mạn lục, Nguyễn Dữ, NXB Trẻ, 2016, Tr.142)***Câu 1(0,5 điểm):** Câu chuyện trong đoạn trích trên được kể bằng lời của ai?**Câu 2(0,5 điểm):** Xác định nội dung chính của văn bản trên là gì?**Câu 3(1,0 điểm):** Lời của thầy Dương Trạm trong câu văn sau sử dụng dẫn lời nói hay dẫn ý nghĩ ? Vì sao em biết được điều đó?*Dương Trạm nói:*

– *Ta thuở sống không có một điều thiện nào đáng khen, đó cũng là vì thầy trò mình có cái mối duyên.*

Câu 4(1,0 điểm): Em hãy chỉ ra và nêu tác dụng của một yếu tố hoang đường, kì ảo có trong đoạn trích trên.**Câu 5(1,0 điểm):** Theo em tinh thần tôn sư trọng đạo được biểu hiện như thế nào? Từ những hành động và tình cảm của Tử Hư dành cho người thầy của mình, em có suy nghĩ gì về truyền thống tôn sư trọng đạo của nhân dân ta?**Phần II. VIẾT (6,0 điểm)****Câu 1(2,0 điểm):** Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày cảm nhận về đoạn thơ sau:**Chiều thu**

Thăm thẳm trời xanh lộng đáy hồ,
Mùi hoa thiên lý thoảng chiều thu.
Con cò bay lả trong câu hát,
Giấc trẻ say dài nhịp võng ru.

Lá thấp cành cao gió đuổi nhau,
Góc vườn rụng vội chiếc mo cau.
Trái na mở mắt, nhìn ngơ ngác,
Đàn kiến trường chinh tự thưở nào.
(Hoàng Xuân, Nguyễn Bình – thơ và đời, NXB Văn học, 2003)

Câu 2(4,0 điểm): Câu 2 (4 điểm) Rừng được coi là lá phổi xanh của Trái Đất, điều đó cho thấy rừng có vai trò vô cùng quan trọng đối với đời sống của nhân loại. Tuy nhiên, hiện nay rừng trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đang bị tàn phá nghiêm trọng và gây ra những hậu quả to lớn. Từ thực trạng đó, anh/ chị hãy viết bài văn để trao đổi với bạn bè đồng trang lứa về vấn đề suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay.

----- HẾT -----

Họ tên học sinh:..... Số báo danh:.....
Chữ kí giám thị 1: Chữ kí giám thị 2:.....

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2024 – 2025
MÔN: Ngữ Văn - LỚP 9
(Hướng dẫn chấm gồm 4 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I. Độc hiểu	1	- Câu chuyện trong đoạn trích trên được kể bằng lời của người kể chuyện .	0,5
	2	- Nội dung chính của văn bản là: Ca ngợi phẩm chất tốt đẹp của Dương Trạ và tình nghĩa thầy trò cao quý	0,5
	3	- Lời của thầy Dương Trạ trong câu sử dụng dẫn lời nói - Dựa vào từ “ <i>nói</i> ” và được đặt trước đó là dấu hai chấm và được đặt sau dấu gạch ngang đầu dòng	0,5 0,5
	4	- Chỉ ra một yếu tố hoang đường kì ảo: <i>trong ánh sương mù thấy có một đám những tán vàng kiệu ngọc bay lên trên không; kể lại có một cỗ xe nạm hạt châu, kẻ theo hầu cũng rất chừng chạc.</i> - Tác dụng của chi tiết hoang đường, kì ảo : + Tạo ra sự sinh động, tạo hứng thú tăng tính hấp dẫn cho người đọc. + Muốn bắt tử hóa nhân vật Dương trạ vì đã có những phẩm chất tốt.	0,5 0,5
	5	Những biểu hiện của tinh thần tôn sư trọng đạo: – Tôn trọng, lễ phép, chăm học. – Luôn nghĩ về công lao thầy cô, mong muốn được đền đáp. – Người đi học cần rèn trước hết là đạo đức Suy nghĩ của bản thân về truyền thống tôn sư trọng đạo của nhân dân ta: Truyền thống tôn sư trọng đạo là truyền thống tốt đẹp từ xưa đến nay của nhân dân ta. Truyền thống nhằm đề tôn vinh, kính trọng và sự bit ơn của mỗi cá nhân đối với người thầy của mình.	0,5 0,5

II. PHẦN VIẾT (6điểm)	1	a) Yêu cầu về hình thức, kĩ năng: - <i>Đảm bảo hình thức của một đoạn văn nghị luận văn học</i> - <i>Đảm bảo chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.</i>	0,25
		b) Yêu cầu về nội dung: - <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> - <i>Học sinh có thể trình bày suy nghĩ, đưa ra lí lẽ riêng nhưng phải hợp lí, có tính thuyết phục và đảm bảo được những nội dung cơ bản sau:</i>	1,75
		- Mở đoạn: Giới thiệu tên văn bản, tên tác giả, nội dung chính Bài thơ “ Chiều thu ” của Nguyễn Bính được đánh giá là tác phẩm viết rất hay về mùa thu trong thi ca Việt Nam. Đặc biệt trong hai khổ thơ trên con người và phong cảnh mùa thu hòa quyện với nhau làm rung động mãnh liệt lòng người.	
		- Thân đoạn: Phân tích nét đặc sắc về nội dung (nghệ thuật) của đoạn thơ. - Đọc đoạn thơ người đọc cảm nhận được vẻ đẹp của bức tranh thiên nhiên thật sinh động. Với sự quan sát tinh tế, lối miêu tả đầy hình ảnh và cách ví von nhân hóa tài tình của tác giả, người đọc đã hình dung ra phong cảnh thiên nhiên trong bài thơ hiện lên thật đặc sắc, đậm chất thu. Đó là không gian cao rộng “ <i>Thăm thẳm trời xanh lồng đáy hồ</i> ”, là hương thơm của hoa trái “ <i>Mùi hoa thiên lý thoảng chiều thu</i> ”, cây lá xanh tươi “ <i>Lá thấp cành cao</i> ”, “ <i>chiếc mo cau</i> ”, các con vật ngộ nghĩnh “ <i>đàn kiến trường chinh</i> ”, “ <i>Trái na mở mắt nhìn ngơ ngác</i> ” -> Sự phối màu sắc tinh tế, bức tranh khoáng đạt, trù phú, căng tràn sức sống được cảm nhận ở mọi giác quan gợi sự say mê, gợi lên khát khao về một tình quê vui đầy. - Cùng với hình ảnh thiên nhiên đoạn thơ còn đem đến cho người đọc cảm nhận được hình ảnh con người: cảnh sắc tươi đẹp ấy trở nên đời thường dân dã hơn khi có hình bóng con người. Ngọt ngào biết bao với lời ru của bà, của mẹ “ <i>Con cò bay lá trong câu hát / Giấc trẻ say dài nhịp võng ru</i> ”. Ý thơ làm lòng người dạt dào bao niềm thương mến, nghĩa nặng tình sâu. - Về nghệ thuật: thể thơ 7 chữ bình dị, âm hưởng thơ nhẹ nhàng tha thiết lắng sâu. Sử dụng tài hoa các biện pháp tu từ: nhân hóa, so sánh, liệt kê, sử dụng các từ láy biểu cảm...	
		- Kết đoạn: Nhà thơ có cái tâm đẹp, có tâm hồn tinh tế, sự tưởng tượng sáng tạo độc đáo, sử dụng từ ngữ điêu luyện tạo nên một bức tranh “Thi trung hữu họa” Ân sau những vần thơ là tình yêu thiên nhiên, yêu con người, yêu quê hương đất nước của nhà thơ.	
		Lưu ý: <i>Nếu không đúng hình thức đoạn văn trừ 0,5 điểm</i>	
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i>	4,0
		b. <i>Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> Viết bài văn nghị luận trình bày quan điểm về vấn đề suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay.	0,5

	<p>c. Yêu cầu đối với bài văn nghị luận</p> <p>HS có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <p>A/ Mở bài (0,5 đ)</p> <p>+ Dẫn dắt vào vấn đề</p> <p>+ Nêu vấn đề nghị luận: suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay.</p> <p>B/ Thân bài (2,5 đ)</p> <p>1. Giải thích thế nào là suy giảm tài nguyên rừng?</p> <p>- Tài nguyên rừng là quần xã sinh vật bao gồm các loại cây rừng, các loài thực vật, động vật, nấm, vi sinh vật, đất... trong một khu vực nào đó.</p> <p>- Suy giảm tài nguyên rừng là sự suy giảm về số lượng và chất lượng trong hệ sinh thái rừng, làm giảm chức năng của rừng.</p> <p>2. Thực trạng của vấn đề suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay:</p> <p>- Những năm gần đây, diện tích rừng tự nhiên ở Việt Nam ngày càng giảm nhanh, chất lượng rừng suy thoái nặng nề. Hiện tượng này xảy ra ở hầu như các khu vực rừng trên cả nước và ngày càng nghiêm trọng. Trong giai đoạn từ năm 2011 đến nay, diện tích rừng bị thiệt hại ước hơn 22.800ha, trong đó, rừng bị cháy khoảng 13.700ha, còn lại do bị chặt phá trái phép. Bình quân mỗi năm nước ta suy giảm khoảng 2.500ha rừng.</p> <p>- Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, năm 2021, cả nước phát hiện 2.653 vụ vi phạm các quy định về bảo vệ rừng, giảm 13% so với năm 2020. Diện tích rừng bị thiệt hại là 1.229ha, tăng 527ha. Qua đây cho thấy, diện tích rừng bị thiệt hại đã có giảm so với những năm trước đây nhưng mỗi năm vẫn có hàng nghìn hecta biến mất.</p> <p>- Theo báo điện tử “Đảng Cộng Sản Việt Nam” ngày 13/09/2023: Khu vực Tây Nguyên vẫn là trọng điểm phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển, chế biến lâm sản trái pháp luật. Theo kết quả công bố hiện trạng rừng năm 2019, tổng diện tích có rừng của khu vực này là gần 2,6 triệu hecta, chiếm 17,5% diện tích có rừng cả nước. Tỷ lệ che phủ rừng đạt hơn 45,9%. Trong năm 2019 và 5 tháng đầu năm 2020, các tỉnh Tây Nguyên đã phát hiện 4.863 vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.</p> <p>HS có thể đưa ra nhiều biểu hiện khác ...</p> <p>3. Nguyên nhân của suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay.</p> <p>- Nguyên nhân chủ quan: hoạt động của con người khai thác rừng quá mức để phục vụ sản xuất, phát triển kinh tế...</p> <p>- Nguyên nhân khách quan:</p> <p>+ Do hậu quả chiến tranh.</p> <p>+ Cháy rừng.</p> <p>+ Do biến đổi khí hậu</p> <p>+ Tăng dân số, giá cả nông sản tăng cao, thiếu kinh phí bảo vệ rừng, quản lý kém hiệu quả của các công ty lâm nghiệp, quản lý yếu kém của địa phương</p> <p>+ Do chính sách hưởng lợi cho người tham gia phát triển rừng chưa hợp lý.</p> <p>+ Đầu tư bảo vệ và phát triển rừng tự nhiên mới chỉ tập trung cho rừng phòng hộ và rừng đặc dụng....</p> <p>HS có thể đưa ra nhiều nguyên nhân khác ...</p>	3,5
--	--	-----

	<p>4. Hậu quả của việc suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi rừng suy giảm sẽ làm cho tình trạng biến đổi khí hậu, hiệu ứng nhà kính tăng lên, làm Trái Đất ấm dần lên, hạn hán, nước biển dâng cao, ô nhiễm môi trường, đói kém... Theo Tổng cục Phòng, Chống thiên tai, mỗi năm nước ta xảy ra khoảng 10-15 trận lũ quét, sạt lở đất, đặc biệt là tại các vùng núi phía Bắc, Trung bộ, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ. - Mất môi trường sống của nhiều loài sinh vật → suy giảm đa dạng sinh học, ảnh hưởng đến cảnh quan thiên nhiên của đất nước. - Con người bị mất đi nguồn cung cấp nguyên liệu cho sản xuất, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế. - Rừng suy giảm ảnh hưởng xấu đến môi trường, từ đó tác động xấu đến sức khỏe của con người, môn loài... <p>HS có thể đưa ra nhiều hậu quả khác ...</p> <p>5. Làm thế nào để giảm thiểu sự suy giảm rừng ở nước ta hiện nay?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi người cần nâng cao ý thức của mình trong việc bảo vệ rừng, không chặt phá, khai thác rừng bừa bãi. - Tích cực tham gia các hoạt động trồng cây gây rừng, các phong trào “Tết trồng cây”... - Tuyên truyền những người xung quanh cùng chung tay giữ gìn, bảo vệ rừng, đồng thời lên án, phê phán những hành động phá hủy rừng... <p>HS có thể đưa ra nhiều biện pháp khác ...</p> <p>3/ Kết bài (0,5 đ)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khẳng định vấn đề rừng bị suy giảm nghiêm trọng và sự tất yếu phải khắc phục hiện tượng này. + Liên hệ bản thân là học sinh cần có ý thức bảo vệ rừng. <p>Lưu ý: Nếu học sinh nêu đúng luận điểm nhưng luận cứ không phù hợp, giáo viên nên linh hoạt căn cứ vào thực tế bài làm của học sinh để cho điểm . Ví dụ học sinh bị lẫn lộn thực trạng và hậu quả...</p>	
--	--	--

ĐỀ 4	<p>ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: NGỮ VĂN 9 Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)</p>
-------------	--

PHẦN 1. ĐỌC HIỂU (5,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

"Phạm Tử Hư quê ở Cẩm Giàng, là một người tuấn sảng hào mại không ưa kiềm thúc. Theo học nhà xử sĩ Dương Trạm, Trạm thường răn Tử Hư về cái tính hay kiêu căng. Từ đấy chàng có sức sửa đổi, trở nên người có đức tính tốt. Khi Dương Trạm chết, các học trò đều tản đi cả, duy Tử Hư làm lều ở mã đề châu chực, sau ba năm rồi mới trở về. Năm 40 tuổi, Tử Hư đi thi vẫn chưa đỗ; đời Trần, sang du học ở kinh, ngụ ở trong một nhà dân bên bờ hồ Tây.

Một buổi sáng, ở nhà trọ đi ra, trong ánh sương mù thấy có một đám những tán vàng kiêu ngọc bay lên trên không; kể lại có một cỗ xe nạm hạt châu, kẻ theo hầu cũng rất chững chạc. Tử Hư khê dòm trộm xem thì người ngồi trong xe, chính thầy học mình là Dương Trạm. Chàng toan đến gần sụp lạy nhưng Trạm xua tay nói:

- Giữa đường không phải chỗ nói chuyện, tối mai nên đến đền Trần Vũ cửa Bắc, thầy trò ta sẽ hàn huyên. Tử Hư bèn sấm rượu và thức nhắm, đúng hẹn mà đến. Thầy trò gặp nhau vui vẻ lắm, chàng nhân hỏi rằng:

- Thầy mới từ trần chưa bao lâu, thoát đã trở nên hiền hách khác hẳn ngày trước, xin thầy cho biết rõ duyên do để con được vui mừng. Dương Trạng nói:

- Ta thườ sống không có một điều thiện nào đáng khen, chỉ có hay giữ điều tín thực đối với thầy bạn, quý trọng những tờ giấy có chữ, hề thấy rơi vãi liền nhặt mà đốt đi. Đức Đế quân đây ngài khen là có bụng tốt tâm xin cho làm chức trực lại ở cửa Tử đồng. Hôm qua ta hầu lính giá ngài lên châu Thiên cung, tình cờ lại gặp nhà ngươi, đó cũng là vì thầy trò mình có cái mối duyên..."

(Trích truyện *Phạm Tử Hư lên chơi Thiên Tào*, *Truyện kì mạn lục*, Nguyễn Dữ, NXB Trẻ, 2016, Tr.142)

Trả lời câu hỏi/ thực hiện yêu cầu:

Câu 1. Xác định thể loại của đoạn trích trên

Câu 2. Khái quát nội dung chính của đoạn trích.

Câu 3. Chi tiết *khi Dương Trạng chết, các học trò đều tản đi cả, duy Tử Hư làm lễ ở mã để châu chực, sau ba năm rồi mới trở về* cho thấy Phạm Tử Hư là người như thế nào?

Câu 4. Từ Hán Việt "**kiềm thúc**" được hiểu nghĩa như thế nào?

Câu 5. Hiệu quả nghệ thuật của chi tiết kì ảo được sử dụng trong đoạn trích?

PHẦN 2. VIẾT VĂN (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ những hành động và tình cảm của Tử Hư dành cho người thầy của mình, em có suy nghĩ gì về truyền thống tôn sư trọng đạo của nhân dân ta?

Hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) để trả lời câu hỏi trên.

Câu 2. (4,0 điểm)

Phân tích tác phẩm “Nỗi sầu oán của người cung nữ” (trích Cung oán ngâm khúc) của tác giả Nguyễn Gia Thiều

NỖI SẦU OÁN CỦA NGƯỜI CUNG NỮ

Trong cung quế âm thâm chiếc bóng,

Đêm năm canh trông ngóng lần lần.

Khoảnh làm chi bấy chúa xuân!

Chơi hoa cho rửa nhụy dần lại thôi.

Lầu đài nguyệt / đứng ngồi dạ vũ,

Gác thừa lương thúc / ngủ thu phong.

Phòng tiêu / lạnh ngắt như đồng,

Gương loan / bể nửa, dải đồng / xẻ đôi...

Chiều ử dột giấc mai khuya sớm

Vẻ băng khuâng hồn bướm vẩn vơ

Thâm khuê vắng ngắt như tờ

Cửa châu gió lọt, rèm ngà sương gieo

Ngán phượng liễn chòm râu lỗ chỗ

Dấu dương xa đám cỏ quanh co

Lầu Tàn chiều nhạt vẻ thu

Gối loan tuyết đóng, chăn cù giá đông
Ngày sáu khắc, tin mong nhận vắng.

Đêm năm canh tiếng vắng chuông rền
Lạnh lòng thay giấc cô miên!

Mùi hương tịch mịch, bóng đèn thâm u.
Tranh biếm ngấm trong đồ tổ nữ
Mặt buồn trông trên cửa nghiêm lâu

Một mình đứng tui ngòi sầu
Đã than với nguyệt lại rầu với hoa!
Buồn mọi nỗi lòng đà khắc khoải

Ngán trăm chiều, bước lại ngẩn ngơ

Hoa này bướm nữ thờ ơ,
Để gầy bông thắm để xơ nhụy vàng...
Đêm năm canh lần nường vách quế
Cái buồn này ai dễ giết nhau
Giết nhau chẳng cái lưu cầu
Giết nhau bằng cái u sầu , độc chưa!

***. Tác giả:** Nguyễn Gia Thiều (1741 – 1798), hiệu là Ôn Như, làm quan được phong tước hầu, nên còn gọi là Ôn Như Hầu, quê ở làng Liễu Ngạn, huyện Siêu Loại, xứ Kinh Bắc, (nay là thôn Liễu Ngạn, xã Ngũ Thái, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh). Ông nổi tiếng với tác phẩm “Cung oán ngâm”

***. Tác phẩm:** “Cung oán ngâm” là bài ca ai oán của người cung nữ có tài sắc, được vua yêu chuộng, nhưng chẳng bao lâu bị ruồng bỏ. Ở trong cung, nàng xót thương cho thân phận của mình và oán trách nhà vua phụ bạc. Qua khúc ngâm, tác giả còn gửi gắm quan niệm của mình về cuộc đời bạc bẽo, phù du. Cả khúc ngâm dài 356 câu song thất lục bát, thể hiện một ngôn ngữ tài hoa đài các, nhiều chữ Hán và điển cố. Đoạn trích “Nỗi sầu ai oán của người cung nữ” diễn tả tâm trạng đau khổ của người cung nữ bị thất sủng đồng thời là lời lên án, tố cáo xã hội tàn nhẫn đã đẩy người phụ nữ vào trong hoàn cảnh bi ai khốn cùng.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN CHẤM

1. Đáp án và thang điểm

PHẦN	Câu	Yêu cầu	Điểm
		<u>Đọc hiểu văn bản</u>	4.0
	1	Truyền kì	0.5

I	2	Ca ngợi phẩm chất tốt đẹp của Dương Trạng và tình nghĩa thầy trò cao quý.	0.5
	3	Là người sống có tình, có nghĩa, biết tôn sư trọng đạo	1.0
	3	Kiểm chế bó buộc trong hoạt động	1.0
	5	Ca ngợi phẩm chất cao quý của Tử Hư. Tạo ra sự sinh động, tạo hứng thú tăng tính hấp dẫn cho người đọc. Muốn bắt từ hóa nhân vật Dương trạng vì đã có những phẩm chất tốt	1.0
II	1	<u>Nghị luận xã hội</u>	2.0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề.	0.25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Bàn luận về truyền thống tôn sư trọng đạo của nhân dân ta	0.25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: Mở đoạn: - Giới thiệu - Nêu vấn đề Thân đoạn: - * Giải thích thế nào là “Tôn sư trọng đạo”? - “Tôn sư”: Tôn trọng thầy cô giáo - “Trọng đạo”: Coi trọng đạo lí ⇒ “Tôn sư trọng đạo”: Cần ghi nhớ công ơn, tôn trọng ân nghĩa của thầy cô giáo, coi trọng đạo lý, khắc sâu ơn nghĩa của những người đã dìu dắt, dạy dỗ học trò trong sự nghiệp trồng người. * Tại sao cần phải “tôn sư trọng đạo”? - Thấy cô nâng đỡ, truyền đạt tri thức, chắp cánh nâng đỡ con người trong hành trình dài rộng của cuộc đời - Thấy cô dạy ta cách sống, cách làm người, hướng con người tới những giá trị sống tốt đẹp - Thầy cô dành cho học trò tình yêu thương như mẹ cha - ... * Dẫn chứng: * Mở rộng vấn đề - Bên cạnh những biểu hiện thể hiện truyền thống “tôn sư trọng đạo” vẫn còn những con người bất kính, vô ơn với thầy cô: • Hồn láo với thầy cô • Làm những hành vi sai trái khiến thầy cô phiền lòng... ⇒ Hành vi, việc làm như vậy phải bị phê phán... * Liên hệ bản thân: - Điều tuyệt vời nhất để đền đáp công ơn thầy cô là học hành chăm chỉ cần cù, mang những kiến thức mà thầy cô đã truyền dạy xây dựng tương lai bản thân và làm giàu cho đất nước... Kết đoạn:	0.25
			0.5
			0.25

		- Khẳng định lại vấn đề nghị luận: “Tôn sư trọng đạo” là một nét đẹp trong tính cách, phong cách sống của mỗi người - Lời nhắn gửi đến mọi người: Hãy sống thật đẹp, sống có ích, có đức và có tài để công lao của các thầy cô trở nên có ý nghĩa	
		d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0.25
		e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ	0.25
	2	<u>Nghị luận văn học:</u>	4.0
		a. Hình thức: - Kết cấu bài văn nghị luận văn học gồm 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài); thân bài chia thành các luận điểm hợp lí, lôgic. - Diễn đạt trong sáng, mạch lạc, giàu hình ảnh và cảm xúc; lập luận chặt chẽ; không sai lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.	0.25
		b. Nội dung:	2.0
		1. Mở bài: Giới thiệu khái quát về tác phẩm (nhan đề, tác giả) và nêu ý kiến chung về tác phẩm	0.25
		2. Thân bài: : + Phân tích nội dung, chủ đề của đoạn trích: Đoạn trích diễn tả tâm trạng đau khổ của người cung nữ bị thất sủng ; phải sống cô đơn giữa bốn bức tường lạnh giá. Nàng xót xa cho tuổi thanh xuân trôi qua hoài phí và uất ức than thở về những bất công mà mình phải chịu đựng. Đây là tiếng nói tố cáo sâu sắc tội ác của vua chúa phong kiến thời ấy. - Tâm trạng người cung nữ được khắc họa trong hoàn cảnh bị nhà vua ruồng bỏ: . Cảnh cung cấm xa hoa, đẹp đẽ đối lập với tình cảnh lẻ loi, buồn tủi đáng thương. Bị nhà vua bỏ rơi trong cung quế, người cung nữ suốt năm canh đứng tủi ngồi sầu, khắc khoải chờ mong và tuyệt vọng. . Người cung nữ bồi hồi, nuối tiếc khi nhớ lại những ngày đầu được vua sủng ái. Còn giờ đây, nàng đã thực sự bị quên lãng. . Sự tương phản giữa khung cảnh xa hoa tráng lệ nơi cung vàng điện ngọc với cuộc sống bất hạnh của các cung nữ càng làm cho hình ảnh của họ trở nên nhỏ bé đến tội nghiệp - Cảnh sống buồn tủi kéo dài và nỗi thất vọng nặng nề. . Nỗi sầu có lúc lên tới đỉnh điểm, biến tâm trạng người cung nữ thành u uất, nặng nề, bức bối gần như ngạt thở. . Cả đoạn thơ khắc họa nổi bật hình dáng và tâm trạng cô độc, buồn tủi đến đốn đau, khắc khoải tức tối của người cung nữ trở đệp mà bị coi như đã chết. . Trong nỗi buồn dai dẳng ấy chứa đựng cả sự uất ức, trách hờn, đay nghiến. . - Chất trữ tình trong đoạn trích được tạo ra từ hai cảm xúc trái ngược: cảm xúc buồn chán nặng nề do bị giam hãm lâu ngày trong cảnh tù túng, ngạt thở với cảm xúc khát khao cháy bỏng	1.5

	<p>hạnh phúc đời thường. Người cung nữ như đang cố vùng vẫy để thoát khỏi bi kịch của số phận nhưng nó như sợi dây oan nghiệt cứ thắt chặt lấy nồng.</p> <p>+ Phân tích những đặc sắc về hình thức nghệ thuật.</p> <p>- Nghệ thuật miêu tả không gian và thời gian: Cách miêu tả rất khéo léo, không gian nơi cung cấm, thời gian ban đêm phù hợp với việc đặc tả tâm trạng của cung nữ đang cô đơn sầu tủi và oán hờn.</p> <p>- Nghệ thuật sử dụng từ ngữ, ngòi bút miêu tả tâm lí nhân vật tài tình, sắc sảo để thể hiện tâm trạng nhân vật.</p> <p>- Thể thơ song thất lục bát xen kẽ những cặp câu thơ bảy chữ và cặp câu thơ lục bát đầy biến tấu, giàu vần điệu, ngắt nhịp đa dạng giúp diễn tả được sâu sắc tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trữ tình trong tác phẩm.</p>	
	<p>3. Kết bài: Qua đoạn trích Nỗi sầu oán của người cung nữ, tác giả đã thể hiện được tất cả nỗi niềm bi phẫn của người cung nữ trong tình cảnh sống thê thảm, sau khi bị nhà vua ruồng bỏ. Chế độ vua chúa ngày xưa đã chà đạp lên quyền sống, quyền hạnh phúc của con người, nhất là người phụ nữ. Tiếng nói nhân văn sâu sắc ở đây chính là sự cảm thông với cảnh ngộ của những con người khốn khổ, nạn nhân của chế độ phong kiến ấy.</p>	0.25
	<p>c. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0.25
	<p>d. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ</p>	0.25
Tổng điểm		10.0

----- Hết -----

ĐỀ 5	<p>ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II</p> <p>NĂM HỌC 2024-2025</p> <p>MÔN: NGỮ VĂN 9</p> <p>Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)</p>
-------------	--

I. PHẦN ĐỌC - HIỂU (4,0 điểm). Đọc đoạn trích:

"Phạm Tử Hư quê ở Cẩm Giàng, là một người tuấn sảng hào mại không ưa kiềm thúc. Theo học nhà xử sĩ Dương Trạm, Trạm thường răn Tử Hư về cái tính hay kiêu căng. Từ đấy chàng cố sửa đổi, trở nên người có đức tính tốt. Khi Dương Trạm chết, các học trò đều tản đi cả, duy Tử Hư làm lều ở mã đề châu chực, sau ba năm rồi mới trở về. Năm 40 tuổi, Tử Hư đi thi vẫn chưa đỗ; đời Trần, sang du học ở kinh, ngụ ở trong một nhà dân bên bờ hồ Tây.

Một buổi sáng, ở nhà trọ đi ra, trong áng sương mù thấy có một đám những tán vàng kiêu ngọc bay lên trên không; kể lại có một cỗ xe nạm hạt châu, kẻ theo hầu cũng rất chừng chặc. Tử Hư khê dòm trộm xem thì người ngồi trong xe, chính thầy học mình là Dương Trạm. Chàng toan đến gần sụp lạy nhưng Trạm xua tay nói: - Giữa đường không phải chỗ nói chuyện, tối mai nên đến đền Trần Vũ cửa Bắc, thầy trò ta sẽ hàn huyên. Tử Hư bèn sấm rượu và thức nhắm, đúng hẹn mà đến. Thầy trò gặp nhau vui vẻ lắm, chàng nhân hỏi rằng:

- Thầy mới từ trần chưa bao lâu, thoát đã trở nên hiền hách khác hẳn ngày trước, xin thầy cho biết rõ duyên do để con được vui mừng. Dương Trạng nói:

- Ta thuở sống không có một điều thiện nào đáng khen, chỉ có hay giữ điều tín thực đối với thầy bạn, quý trọng những tờ giấy có chữ, hề thấy rơi vãi liền nhặt mà đốt đi. Đức Đế quân đây ngài khen là có bụng tốt tâm xin cho làm chức trực lại ở cửa Tử đồng. Hôm qua ta hầu lính giá ngài lên châu Thiên cung, tình cờ lại gặp nhà ngươi, đó cũng là vì thầy trò mình có cái mối duyên..."

(Trích chuyện *Phạm Tử Hư lên chơi Thiên Tào*, *Truyện kì mạn lục*, Nguyễn Dữ, NXB Trẻ, 2016, Tr.142

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1 (0,5 điểm). Xác định thể loại của đoạn trích trên. Theo đoạn trích, tính cách nào của Tử Hư được Dương Trạng răn đe và sửa đổi?

Câu 2 (0,5 điểm). Xác định các nhân vật giao tiếp trong đoạn trích trên, ai là người được Đức Đế quân khen là có bụng tốt và tâm xin cho làm chức trực lại ở cửa Tử đồng?

Câu 3 (1,0 điểm). Hiệu quả nghệ thuật của chi tiết kì ảo được sử dụng trong đoạn trích là gì?

Câu 4 (1,0 điểm). Theo em tinh thần tôn sư trọng đạo được biểu hiện như thế nào trong đoạn trích?

Câu 5 (1,0 điểm). Từ những hành động và tình cảm của Tử Hư dành cho người thầy của mình, em rút ra bài học gì cho bản thân.

II. PHẦN LÀM VĂN (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ ngữ liệu ở phần đọc – hiểu. Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày cảm nhận về tình yêu thương mà cha mẹ dành cho những người con đi tham gia kháng chiến.

Câu 2. (4,0 điểm)

“Đừng hỏi tổ quốc đã làm gì cho ta, mà cần hỏi ta đã làm gì cho tổ quốc hôm nay” là một câu hát rất nổi tiếng trong bài *Khát vọng tuổi trẻ* mà tác giả Vũ Hoàng sáng tác vào khoảng năm 1995. Từ đó, em có suy nghĩ gì về tinh thần cống hiến trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước của thế hệ trẻ? Hãy viết bài văn để trình bày suy nghĩ về vấn đề này.

----- HẾT -----

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC – HIỂU	4,0
	1	Thể loại của đoạn trích trên: Truyền kì Tính cách của Tử Hư được Dương Trạng răn đe và sửa đổi: Kiêu căng	0,25 0,25
	2	Các nhân vật giao tiếp trong đoạn trích trên: Tử Hư và Dương Trạng - Người được Đức Đế quân khen là có bụng tốt và tâm xin cho làm chức trực lại ở cửa Tử đồng: Dương Trạng	0,25 0,25
	3	HS có thể đưa ra những hiệu quả nghệ thuật của chi tiết kì ảo khác nhau được sử dụng trong đoạn trích nhưng cần đảm bảo được các ý cơ bản sau: - Tạo ra sự sinh động, tạo hứng thú tăng tính hấp dẫn cho người đọc. - Ca ngợi phẩm chất tốt đẹp của Dương Trạng. - Muốn bắt tử hóa nhân vật Dương Trạng vì đã có những phẩm chất tốt. - Khắc họa, làm nổi bật đặc điểm tính cách của nhân vật trong truyện.	1,0
	4	Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, miễn là tỏ ra hiểu vấn đề: Những biểu hiện của tinh thần tôn sư trọng đạo:	1,0

		<ul style="list-style-type: none"> - Tôn trọng, lễ phép, chăm học. - Luôn nghĩ về công lao thầy cô, mong muốn được đền đáp. - Người đi học cần rèn trước hết là đạo đức... - Kính trọng thông qua lời nói và hành động thiết thực. 	
	5	<p>Từ những hành động và tình cảm của Tử Hư dành cho người thầy của mình, học sinh rút ra nhiều bài học khác nhau, cần đảm bảo một số ý sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghi nhớ công ơn, đền đáp công lao dạy dỗ chúng ta nên người của thầy cô, sự giúp đỡ của người khác dành cho mình. - Ngoan ngoãn, lễ phép, vâng lời và kính trọng thầy cô. - Sống có trách nhiệm, ân nghĩa, thủy chung với ông bà cha mẹ, với thầy cô, với tổ quốc, với những người cho ta cuộc sống hạnh phúc, bình an. 	1,0
II		VIẾT	6,0
	1		2,0
		a. Yêu cầu về hình thức: Đoạn văn khoảng 200 chữ	0,5
		<p>b. Yêu cầu về nội dung:</p> <p><i>Thí sinh có thể triển khai nội dung đoạn văn theo nhiều hướng, miễn là hợp lý, có thể tham khảo một số gợi ý sau:</i></p> <p>1. Nêu vấn đề: Dẫn dắt vấn đề nghị luận: Lịch sử dân tộc luôn đề cao, coi trọng những người mang trọng trách lớn lao: Dẫn dắt, giáo dục con người trưởng thành. Điều đó đã trở thành một đạo lý của dân tộc Việt Nam “Tôn sư trọng đạo”.</p> <p>2. Giải quyết vấn đề:</p> <p>* Giải thích thế nào là “Tôn sư trọng đạo”?</p> <ul style="list-style-type: none"> - “Tôn sư”: Tôn trọng thầy cô giáo - “Trọng đạo”: Coi trọng đạo lý <p>⇒ Cần ghi nhớ công ơn, tôn trọng ân nghĩa của thầy cô giáo, coi trọng đạo lý, khắc sâu ơn nghĩa của những người đã dìu dắt, dạy dỗ học trò trong sự nghiệp trồng người.</p> <ul style="list-style-type: none"> - “Tôn sư trọng đạo” chính là một truyền thống tốt đẹp có từ lâu đời của dân tộc ta. <p>* Tại sao cần phải “tôn sư trọng đạo”?</p> <p>Cần biết ơn thầy cô bởi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thầy cô nâng đỡ, truyền đạt tri thức, chắp cánh nâng đỡ con người trong hành trình dài rộng của cuộc đời. <p>.....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết ơn thầy cô giáo là nét đẹp trong cách sống của con người, là biểu hiện của một người thực sự có văn hóa <p>* Chứng minh: HS cần nêu được dẫn chứng cụ thể để chứng minh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phạm Sư Mạnh – học trò của cụ Chu Văn An, tuy đã thành quan lớn, nhưng khi quay trở về thăm thầy vẫn kính cẩn, đứng từ xa vái chào. Khi được thầy mời vào nhà chỉ dám ngồi bậc dưới ⇒ Một thái độ, một con người, một nhân cách lớn - Ngày nay, truyền thống ấy vẫn được thể hiện một cách đa dạng dưới nhiều hình thức: <ul style="list-style-type: none"> + Học sinh gửi những lời tri ân tới thầy cô nhân ngày 20/11 + Học hành chăm chỉ, lễ phép, ngoan ngoãn với thầy cô giáo... 	1,5

	<p>* Mở rộng vấn đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày nay có rất nhiều người học trò đang ngồi trên ghế nhà trường, nhưng họ không ý thức được vấn đề cần phải tôn trọng, kính trọng, lễ phép với người thầy và coi trọng đạo học mà thầy truyền giảng. - Bên cạnh những biểu hiện thể hiện truyền thống “tôn sư trọng đạo” vẫn còn những con người bất kính, vô ơn với thầy cô: <ul style="list-style-type: none"> + Hồn láo với thầy cô + Bày trò chọc phá thầy cô + Làm những hành vi sai trái khiến thầy cô phiền lòng <p>⇒ Hành vi, việc làm như vậy phải bị phê phán</p> <p>* Liên hệ bản thân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học hành chăm chỉ cần cù, mang những kiến thức mà thầy cô đã truyền dạy xây dựng tương lai bản thân và làm giàu cho đất nước. - Cố gắng trở thành con người sống đẹp, sống có đạo đức, có tài để không phụ công lao dạy dỗ của thầy cô - Bản thân cần ý thức trách nhiệm và việc làm của mình sao cho xứng đáng với những gì thầy cô truyền đạt. <p>3. Kết thúc vấn đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khẳng định lại vấn đề nghị luận: “Tôn sư trọng đạo” là một nét đẹp trong tính cách, phong cách sống của mỗi người - Lời nhắn gửi đến mọi người: Hãy sống thật đẹp, sống có ích, có đức và có tài để công lao của các thầy cô trở nên có ý nghĩa 	
2	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận	0,25
	<p>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</p> <p>Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ về tinh thần cống hiến trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước của thế hệ trẻ</p>	0,25
	<p>c. Yêu cầu đối với bài văn nghị luận</p> <p>HS có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:</p>	
	<ul style="list-style-type: none"> - MB: Nêu được vấn đề cần nghị luận - TB: <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích tinh thần cống hiến trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước của thế hệ trẻ + Bình luận và chứng minh về vai trò, ý nghĩa và sự cần thiết phải có tinh thần cống hiến của thế hệ trẻ + Cống hiến là lối sống tích cực mà thế hệ cần rèn luyện, tu dưỡng và trau dồi. + Mỗi chúng ta khi sinh ra được sống trong nền hòa bình đã là một sự may mắn. Điều đó được đánh đổi bằng xương máu của triệu triệu thế hệ cha anh đi trước. Chính vì vậy chúng ta cần phải cống hiến nhiều hơn để phát triển nước nhà vững mạnh, có thể chống lại mọi kẻ thù. + Lối sống cống hiến của thế hệ trẻ thể hiện ở việc sẵn sàng đem hết trí tuệ, tài năng của bản thân phục vụ lợi chung, vì sự phát triển chung. + Lối sống cống hiến sẽ giúp thế hệ trẻ khẳng định giá trị của bản thân và 	2.5

	<p>phát huy hết vai trò là rường cột, là những chủ nhân tương lai của đất nước.</p> <p>+ Trong thời đại ngày nay, thế hệ trẻ Việt Nam vẫn không ngừng nỗ lực, cố gắng để cống hiến hết mình trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước (những thanh niên xung kích, những thầy cô giáo trẻ,...).</p> <p>+ Lật lại vấn đề</p> <p>+ Hiện tượng một số thanh thiếu niên đã xao nhãng, quên đi trách nhiệm của bản thân đối với sự nghiệp chung của dân tộc (ích kỷ, chỉ mưu cầu lợi ích cá nhân...).</p> <p>+ Đó là những hiện tượng lệch lạc cần bị lên án, phê phán, chấn chỉnh, bài trừ.</p> <p>- Kết bài:</p> <p>+ Bài học nhận thức và hành động đối với thế hệ trẻ đối với lối sống cống hiến.</p> <p>+ Đánh giá, khẳng định tính đúng đắn, sự cần thiết của vấn đề nghị luận.</p>	
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,5
	<p>e. Sáng tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục.</p>	0,5

----- HẾT -----

ĐỀ 6	<p>ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II</p> <p>NĂM HỌC 2024-2025</p> <p>MÔN: NGỮ VĂN 9</p> <p>Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)</p>
-------------	--

PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (4,0 điểm).

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi :

“Phạm Tử Hư quê ở Cẩm Giàng, là một người tuần sảng hào mại không ưa kiểm thúc. Theo học nhà xử sĩ Dương Trạm, Trạm thường răn Tử Hư về cái tính hay kiêu căng. Từ đấy chàng cố sức sửa đổi, trở nên người có đức tính tốt. Khi Dương Trạm chết, các học trò đều tản đi cả, duy Tử Hư làm lều ở mã đề châu chực, sau ba năm rồi mới trở về. Năm 40 tuổi, Tử Hư đi thi vẫn chưa đỗ; đời Trần, sang du học ở kinh, ngụ ở trong một nhà dân bên bờ hồ Tây.

Một buổi sáng, ở nhà trọ đi ra, trong ánh sương mù thấy có một đám những tán vàng kiêu ngọc bay lên trên không; kể lại có một cỗ xe nạm hạt châu, kẻ theo hầu cũng rất chững chạc. Tử Hư khẽ dòm trộm xem thì người ngồi trong xe, chính thầy học mình là Dương Trạm. Chàng toan đến gần sụp lạy nhưng Trạm xua tay nói:

– Giữa đường không phải chỗ nói chuyện, tôi mai nên đến đền Trấn Vũ cửa Bắc, thầy trò ta sẽ hàn huyên. Tử Hư bèn sấm rượu và thức nhắm, đúng hẹn mà đến. Thầy trò gặp nhau vui vẻ lắm, chàng nhân hỏi rằng:

– Thầy mới từ trần chưa bao lâu, thoát đã trở nên hiền hách khác hẳn ngày trước, xin thầy cho biết rõ duyên do để con được vui mừng. Dương Trạng nói:

– Ta thuở sống không có một điều thiện nào đáng khen, chỉ có hay giữ điều tín thực đối với thầy bạn, quý trọng những tờ giấy có chữ, hề thấy rơi vãi liền nhặt mà đốt đi. Đức Đế quân đây ngài khen là có bụng tốt tâm xin cho làm chức trực lại ở cửa Tử đồng. Hôm qua ta hầu lính giá ngài lên châu Thiên cung, tình cờ lại gặp nhà ngươi, đó cũng là vì thầy trò mình có cái mối duyên.

(Trích Chuyện Phạm Tử Hư lên chơi Thiên Tào,

Truyện kì mạn lục, Nguyễn Dữ, NXB Trẻ, 2016, Tr.142)

Câu 1(0,5 điểm): Câu chuyện trong đoạn trích trên được kể bằng lời của ai?

Câu 2(0,5 điểm): Xác định nội dung chính của văn bản trên là gì?.

Câu 3(1,0 điểm): Lời của thầy Dương Trạng trong câu văn sau sử dụng dẫn lời nói hay dẫn ý nghĩ ? Vì sao em biết được điều đó?

Dương Trạng nói:

– *Ta thuở sống không có một điều thiện nào đáng khen, đó cũng là vì thầy trò mình có cái mối duyên.*

Câu 4(1,0 điểm): Em hãy chỉ ra và nêu tác dụng của một yếu tố hoang đường, kì ảo có trong đoạn trích trên.

Câu 5(1,0 điểm): Theo em tinh thần tôn sư trọng đạo được biểu hiện như thế nào? Từ những hành động và tình cảm của Tử Hư dành cho người thầy của mình, em có suy nghĩ gì về truyền thống tôn sư trọng đạo của nhân dân ta?

Phần II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1(2,0 điểm): Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày cảm nhận về đoạn thơ sau:

Chiều thu

Thăm thẳm trời xanh lộng đáy hồ,
Mùi hoa thiên lý thoảng chiều thu.
Con cò bay lả trong câu hát,
Giấc trẻ say dài nhịp võng ru.

Lá thấp cành cao gió đuổi nhau,
Góc vườn rụng vội chiếc mo cau.
Trái na mở mắt, nhìn ngơ ngác,
Đàn kiến trường chinh tự thưở nào.

(Hoàng Xuân, Nguyễn Bính – thơ và đời, NXB Văn học, 2003)

Câu 2(4,0 điểm): **Câu 2 (4 điểm)** Rừng được coi là lá phổi xanh của Trái Đất, điều đó cho thấy rừng có vai trò vô cùng quan trọng đối với đời sống của nhân loại. Tuy nhiên, hiện nay rừng trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đang bị tàn phá nghiêm trọng và gây ra những hậu quả to lớn. Từ thực trạng đó, anh/ chị hãy viết bài văn đề trao đổi với bạn bè đồng trang lứa về vấn đề suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay.

----- HẾT -----

Họ tên học sinh:.....Số báo danh:.....
 Chữ kí giám thị 1: Chữ kí giám thị 2:.....

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

NĂM HỌC 2024 – 2025

MÔN: Ngữ Văn - LỚP 9

(Hướng dẫn chấm gồm 4 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I. Độc hiểu	1	- Câu chuyện trong đoạn trích trên được kể bằng lời của người kể chuyện .	0,5
	2	- Nội dung chính của văn bản là: Ca ngợi phẩm chất tốt đẹp của Dương Trám và tình nghĩa thầy trò cao quý	0,5
	3	- Lời của thầy Dương Trám trong câu sử dụng dẫn lời nói - Dựa vào từ “ <i>nói</i> ” và được đặt trước đó là dấu hai chấm và được đặt sau dấu gạch ngang đầu dòng	0,5 0,5
	4	- Chỉ ra một yếu tố hoang đường kì ảo: <i>trong ánh sương mù thấy có một đám những tán vàng kiêu ngọc bay lên trên không; kể lại có một cỗ xe nạm hạt châu, kẻ theo hầu cũng rất chừng chạc.</i> - Tác dụng của chi tiết hoang đường, kì ảo : + Tạo ra sự sinh động, tạo hứng thú tăng tính hấp dẫn cho người đọc. + Muốn bắt tử hóa nhân vật Dương trám vì đã có những phẩm chất tốt.	0,5 0,5
	5	Những biểu hiện của tinh thần tôn sư trọng đạo: – Tôn trọng, lễ phép, chăm học. – Luôn nghĩ về công lao thầy cô, mong muốn được đền đáp. – Người đi học cần rèn trước hết là đạo đức Suy nghĩ của bản thân về truyền thống tôn sư trọng đạo của nhân dân ta: Truyền thống tôn sư trọng đạo là truyền thống tốt đẹp từ xưa đến nay của nhân dân ta. Truyền thống nhằm đề tôn vinh, kính trọng và sự bit ơn của mỗi cá nhân đối với người thầy của mình.	0,5 0,5
II. PHẦN VIẾT (6điểm)	1	a) Yêu cầu về hình thức, kĩ năng: - <i>Đảm bảo hình thức của một đoạn văn nghị luận văn học</i> - <i>Đảm bảo chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.</i>	0,25
		b) Yêu cầu về nội dung: - <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> - <i>Học sinh có thể trình bày suy nghĩ, đưa ra lí lẽ riêng nhưng phải hợp lí, có tính thuyết phục và đảm bảo được những nội dung cơ bản sau:</i>	1,75
		- Mở đoạn: Giới thiệu tên văn bản, tên tác giả, nội dung chính Bài thơ “ Chiều thu ” của Nguyễn Bính được đánh giá là tác phẩm viết rất hay về mùa thu trong thi ca Việt Nam. Đặc biệt trong hai khổ thơ trên con người và phong cảnh mùa thu hòa quyện với nhau làm rung động mãnh liệt lòng người.	
		- Thân đoạn: Phân tích nét đặc sắc về nội dung (nghệ thuật) của đoạn	

	<p>thơ.</p> <p>- Đọc đoạn thơ người đọc cảm nhận được vẻ đẹp của bức tranh thiên nhiên thật sinh động. Với sự quan sát tinh tế, lối miêu tả đầy hình ảnh và cách ví von nhân hóa tài tình của tác giả, người đọc đã hình dung ra phong cảnh thiên nhiên trong bài thơ hiện lên thật đặc sắc, đậm chất thu. Đó là không gian cao rộng “ <i>Thăm thẳm trời xanh lồng đáy hồ</i>”, là hương thơm của hoa trái “ <i>Mùi hoa thiên lý thoảng chiều thu</i>”, cây lá xanh tươi “ <i>Lá thấp cành cao</i>”, “ <i>chiếc mo cau</i>”, các con vật ngộ nghĩnh “ <i>đàn kiến trường chinh</i>”, “ <i>Trái na mở mắt nhìn ngơ ngác</i>”</p> <p>-> Sự phối màu sắc tinh tế, bức tranh khoáng đạt, trù phú, căng tràn sức sống được cảm nhận ở mọi giác quan gợi sự say mê, gợi lên khát khao về một tình quê vui đầy.</p> <p>- Cùng với hình ảnh thiên nhiên đoạn thơ còn đem đến cho người đọc cảm nhận được hình ảnh con người: cảnh sắc tươi đẹp ấy trở nên đời thường dân dã hơn khi có hình bóng con người. Ngọt ngào biết bao với lời ru của bà, của mẹ “ <i>Con cò bay lả trong câu hát / Giấc trẻ say dài nhịp võng ru</i>”. Ý thơ làm lòng người dạt dào bao niềm thương mến, nghĩa nặng tình sâu.</p> <p>- Về nghệ thuật: thể thơ 7 chữ bình dị, âm hưởng thơ nhẹ nhàng tha thiết lắng sâu.</p> <p>Sử dụng tài hoa các biện pháp tu từ: nhân hóa, so sánh, liệt kê, sử dụng các từ láy biểu cảm...</p>	
	<p>- Kết đoạn:</p> <p>Nhà thơ có cái tâm đẹp, có tâm hồn tinh tế, sự tưởng tượng sáng tạo độc đáo, sử dụng từ ngữ điêu luyện tạo nên một bức tranh “Thi trung hữu họa”</p> <p>Ẩn sau những vần thơ là tình yêu thiên nhiên, yêu con người, yêu quê hương đất nước của nhà thơ.</p>	
	<p>Lưu ý:</p> <p><i>Nếu không đúng hình thức đoạn văn trừ 0,5 điểm</i></p>	
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i>	4,0
	<p><i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</i></p> <p>Viết bài văn nghị luận trình bày quan điểm về vấn đề suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay.</p>	0,5
	<p><i>c. Yêu cầu đối với bài văn nghị luận</i></p> <p>HS có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <p>A/ Mở bài (0,5 đ)</p> <p>+ Dẫn dắt vào vấn đề</p> <p>+ Nêu vấn đề nghị luận: suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay.</p> <p>B/ Thân bài (2,5 đ)</p> <p>1. Giải thích thế nào là suy giảm tài nguyên rừng?</p> <p>- Tài nguyên rừng là quần xã sinh vật bao gồm các loại cây rừng, các loài thực vật, động vật, nấm, vi sinh vật, đất... trong một khu vực nào đó.</p> <p>- Suy giảm tài nguyên rừng là sự suy giảm về số lượng và chất lượng trong hệ sinh thái rừng, làm giảm chức năng của rừng.</p> <p>2. Thực trạng của vấn đề suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay:</p>	3,5

	<p>-Những năm gần đây, diện tích rừng tự nhiên ở Việt Nam ngày càng giảm nhanh, chất lượng rừng suy thoái nặng nề. Hiện tượng này xảy ra ở hầu như các khu vực rừng trên cả nước và ngày càng nghiêm trọng. Trong giai đoạn từ năm 2011 đến nay, diện tích rừng bị thiệt hại ước hơn 22.800ha, trong đó, rừng bị cháy khoảng 13.700ha, còn lại do bị chặt phá trái phép. Bình quân mỗi năm nước ta suy giảm khoảng 2.500ha rừng.</p> <p>-Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, năm 2021, cả nước phát hiện 2.653 vụ vi phạm các quy định về bảo vệ rừng, giảm 13% so với năm 2020. Diện tích rừng bị thiệt hại là 1.229ha, tăng 527ha. Qua đây cho thấy, diện tích rừng bị thiệt hại đã có giảm so với những năm trước đây nhưng mỗi năm vẫn có hàng nghìn hecta biến mất.</p> <p>-Theo báo điện tử “Đảng Cộng Sản Việt Nam” ngày 13/09/2023: Khu vực Tây Nguyên vẫn là trọng điểm phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển, chế biến lâm sản trái pháp luật. Theo kết quả công bố hiện trạng rừng năm 2019, tổng diện tích có rừng của khu vực này là gần 2,6 triệu hecta, chiếm 17,5% diện tích có rừng cả nước. Tỷ lệ che phủ rừng đạt hơn 45,9%. Trong năm 2019 và 5 tháng đầu năm 2020, các tỉnh Tây Nguyên đã phát hiện 4.863 vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.</p> <p>HS có thể đưa ra nhiều biểu hiện khác ...</p> <p>3. Nguyên nhân của suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguyên nhân chủ quan: hoạt động của con người khai thác rừng quá mức để phục vụ sản xuất, phát triển kinh tế... - Nguyên nhân khách quan: <ul style="list-style-type: none"> + Do hậu quả chiến tranh. + Cháy rừng. + Do biến đổi khí hậu + Tăng dân số, giá cả nông sản tăng cao, thiếu kinh phí bảo vệ rừng, quản lý kém hiệu quả của các công ty lâm nghiệp, quản lý yếu kém của địa phương + Do chính sách hưởng lợi cho người tham gia phát triển rừng chưa hợp lý. + Đầu tư bảo vệ và phát triển rừng tự nhiên mới chỉ tập trung cho rừng phòng hộ và rừng đặc dụng.... <p>HS có thể đưa ra nhiều nguyên nhân khác ...</p> <p>4. Hậu quả của việc suy giảm tài nguyên rừng ở nước ta hiện nay.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi rừng suy giảm sẽ làm cho tình trạng biến đổi khí hậu, hiệu ứng nhà kính tăng lên, làm Trái Đất ấm dần lên, hạn hán, nước biển dâng cao, ô nhiễm môi trường, đói kém... Theo Tổng cục Phòng, Chống thiên tai, mỗi năm nước ta xảy ra khoảng 10-15 trận lũ quét, sạt lở đất, đặc biệt là tại các vùng núi phía Bắc, Trung bộ, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ. - Mất môi trường sống của nhiều loài sinh vật → suy giảm đa dạng sinh học, ảnh hưởng đến cảnh quan thiên nhiên của đất nước. - Con người bị mất đi nguồn cung cấp nguyên liệu cho sản xuất, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế. - Rừng suy giảm ảnh hưởng xấu đến môi trường, từ đó tác động xấu đến sức khỏe của con người, môn loài...
--	---

		<p>HS có thể đưa ra nhiều hậu quả khác ...</p> <p>5. Làm thế nào để giảm thiểu sự suy giảm rừng ở nước ta hiện nay?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi người cần nâng cao ý thức của mình trong việc bảo vệ rừng, không chặt phá, khai thác rừng bừa bãi. - Tích cực tham gia các hoạt động trồng cây gây rừng, các phong trào “Tết trồng cây”... - Tuyên truyền những người xung quanh cùng chung tay giữ gìn, bảo vệ rừng, đồng thời lên án, phê phán những hành động phá hủy rừng... <p>HS có thể đưa ra nhiều biện pháp khác ...</p> <p>3/ Kết bài (0,5 đ)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khẳng định vấn đề rừng bị suy giảm nghiêm trọng và sự tất yếu phải khắc phục hiện tượng này. + Liên hệ bản thân là học sinh cần có ý thức bảo vệ rừng. <p>Lưu ý: Nếu học sinh nêu đúng luận điểm nhưng luận cứ không phù hợp, giáo viên nên linh hoạt căn cứ vào thực tế bài làm của học sinh để cho điểm . Ví dụ học sinh bị lẫn lộn thực trạng và hậu quả...</p>	
--	--	--	--

ĐỀ 7	<p>ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: NGỮ VĂN 9</p> <p>Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)</p>
-------------	--

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:

(Tóm tắt phần đầu: Nguyễn sinh người Thanh Trì, diện mạo đẹp đẽ, tư chất thông minh, giọng hát ngọt ngào. Chàng sớm mồ côi cha, nhà nghèo nên học hành dang dở, chàng làm nghề chèo đò. Vì say đắm giọng hát và vẻ ưa nhìn của chàng nên cô con gái một nhà giàu họ Trần đã đem lòng yêu mến, sai người hầu đem khăn tay đến tặng, dặn chàng nhờ người mối manh đến hỏi. Nguyễn sinh nhờ mẹ bảo người mối manh đến nhà nàng nhưng bố nàng chê chàng nghèo nên không nhận lời, còn dùng lời lẽ không hay để mắng bà mối. Chàng phần chí bỏ đi xa để lập nghiệp; cô gái biết chuyện âm thầm đau khổ chẳng thể giải bày cùng ai, dần sinh bệnh, hơn một năm sau thì nàng qua đời.)

Trước khi nhắm mắt, nàng dặn cha:

- Trong ngực con chắc có một vật lạ. Sau khi con nhắm mắt, xin cha cho hỏa táng để xem vật đó là vật gì?

Ông làm theo lời con. Khi lửa thiêu đã lụi, ông thấy trong nắm xương tàn, sót lại một vật, to bằng cái đầu, sắc đỏ như son, không phải ngọc cũng chẳng phải đá, nó trong như gương, búa đập không vỡ. Nhìn kĩ thì thấy trong khối ấy có hình một con đò, trên đò một chàng trai trẻ tuổi

đang ngả đầu tựa mái chèo nằm hát. Nhớ lại việc nhân duyên trước kia của con, ông chợt hiểu ra vì chàng lái đò mà con gái ông chết, hối thì không kịp nữa. Ông bèn đóng một chiếc hộp con, cất khối đồ ấy vào trong, đặt lên giường của con gái.

Nguyễn sinh bỏ nhà lên Cao Bằng làm khách của trấn tướng. Chàng vì hát hay nên được trấn tướng yêu quý. Hơn một năm sau, chàng dần dần có của nả, rồi lại mấy năm nữa tích góp lại được hơn hai trăm lạng vàng. Chàng nghĩ: “Số vàng này đủ để chi dùng cho việc cưới xin”. Xong, chàng sửa soạn hành trang trở về. Đến nhà, chàng hỏi thăm ngay cô gái nọ. Được nghe tất cả đầu đuôi về nàng, chàng vô cùng đau đớn, vội sắm sửa lễ vật đến điều nàng. Khi chàng làm lễ xong, bố cô có mời chàng ở lại dùng cơm. Chàng xin ông cho xem vật đã được cất giấu trong hộp con. Ông mở hộp lấy ra đưa chàng. Chàng nâng niu cầm lấy, lòng vô cùng xúc động, hai dòng lệ trào ra nhỏ xuống khối đá đỏ. Bỗng khối đá tan ra thành nước, giọt giọt đều biến thành máu tươi, chảy đầm đìa vào tay áo chàng. Chàng cảm kích mối tình của nàng, thề không lấy ai nữa.

(Trích *Chuyện tình ở Thanh Trì, Lan Trì* kiến văn lục, Vũ Trinh, in trong cuốn *Văn xuôi tự sự Việt Nam thời trung đại*, tập 1, Nguyễn Đăng Na giới thiệu và tuyển soạn, NXB Giáo dục, 1997, tr 424-426)

Câu 1 (0.5 điểm). Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên. Đoạn trích được kể theo ngôi thứ mấy?

Câu 2 (0.5 điểm). Theo đoạn trích, sau khi bố của cô gái không đồng ý mối duyên, chàng trai có phản ứng như thế nào?

Câu 3 (1.0 điểm). Xác định và giải nghĩa từ Hán Việt trong câu sau:

“Trong ngực con chắc có một vật lạ. Sau khi con nhắm mắt, xin cha cho hỏa táng để xem vật đó là vật gì?”

Câu 4 (0.5 điểm). Nêu chủ đề của văn bản.

Câu 5 (1.0 điểm). Từ câu chuyện tình ở Thanh Trì, em có suy nghĩ gì về khát vọng tình yêu thời phong kiến?

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Từ nội dung ngữ liệu ở phần Đọc – hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của em về ý nghĩa của chi tiết: “Chàng nâng niu cầm lấy, lòng vô cùng xúc động, hai dòng lệ trào ra nhỏ xuống khối đá đỏ. Bỗng khối đá tan ra thành nước, giọt giọt đều biến thành máu tươi, chảy đầm đìa vào tay áo chàng.”

Câu 2 (4,0 điểm): Viết bài văn nghị luận bàn về giải pháp phù hợp để giảm thiểu rác thải nhựa trong trường học và các gia đình.

----- HẾT -----

Họ tên học sinh:.....Số báo danh:.....

Chữ kí giám thị 1: Chữ kí giám thị 2:.....

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II

MÔN: NGỮ VĂN 9

A. YÊU CẦU CHUNG

- Giáo viên chấm phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để có sự đánh giá khách quan, hợp lí, tránh đếm ý cho điểm. Cần vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng

nhiều mức điểm một cách phù hợp; đặc biệt khuyến khích những bài viết có cảm xúc, có sự sáng tạo và phát triển được năng lực của học sinh.

- Học sinh có nhiều cách triển khai ý khác nhau, miễn là bài viết đáp ứng được hệ thống ý cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn ghi đủ điểm.

- Điểm bài thi lẻ đến 0,25 điểm.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	- Phương thức biểu đạt chính: Tự sự - Ngôi kể: Ngôi thứ ba.	0,25 0,25
	2	- Theo đoạn trích, sau khi bố của cô gái không đồng ý mối duyên, chàng trai đã phần chí bỏ đi xa để lập nghiệp	0,5
	3	- Từ Hán Việt: hỏa táng - Giải nghĩa: Hỏa táng là hình thức mai táng người chết bằng cách thiêu xác để lấy tro cốt đựng trong hũ, bình.	0,5 0,5
	4	- Chủ đề của văn bản: Qua câu chuyện tình yêu bi kịch của chàng trai và cô gái ở Thanh Trì, tác giả Vũ Trinh muốn thể hiện khát vọng tình yêu tự do của lứa đôi thời phong kiến và phê phán sự ngăn cản của gia đình đại diện cho sự phân biệt giàu nghèo trong xã hội xưa.	1,0
	5	- Suy nghĩ về khát vọng tình yêu trong xã hội phong kiến: + Khát vọng tình yêu là khát vọng chính đáng của con người ở mọi thời. Những đôi lứa sống trong xã hội phong kiến mong muốn tình yêu tự do, muốn vượt lên khỏi những ràng buộc của lễ giáo phong kiến như “cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy”, “môn đăng hộ đối”,... + Tình yêu của nhiều cặp đôi vấp phải những sự ngăn cản, cấm đoán đến từ gia đình, xã hội. + Dù cho bị ngăn cản, nhưng những đôi lứa vẫn dành tình yêu trọn vẹn cho nhau, cái chết cũng không thể chia lìa tình yêu của họ.	1.0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của em về chi tiết: <i>“Chàng nâng niu cảm lấy, lòng vô cùng xúc động, hai dòng lệ trào ra nhỏ xuống khối đá đỏ. Bỗng khối đá tan ra thành nước, giọt giọt đều biến thành máu tươi, chảy đầm đìa vào tay áo chàng.”</i>	2.0
		a. Yêu cầu về hình thức: - Trình bày đúng hình thức một đoạn văn nghị luận văn học về một chi tiết trong truyện, không tách dòng tùy tiện. - Dung lượng khoảng 200 chữ. - Dùng từ, đặt câu chính xác; lập luận logic thuyết phục; không mắc lỗi chính tả, diễn đạt....	0.25
		b. Yêu cầu về nội dung: - Bài làm của học sinh có thể triển khai bằng nhiều cách nhưng cơ bản cần đảm bảo những nội dung sau: *Mở đoạn: Giới thiệu tác giả, tác phẩm, đoạn trích. *Thân đoạn: Cảm nhận về ý nghĩa của chi tiết: + Chi tiết kì ảo, gây ấn tượng sâu sắc cho người đọc.	1.75

	<p>+ Chi tiết cho thấy nỗi đau đớn của chàng trai trước sự ra đi của cô gái. Giọt nước mắt của chàng trai là giọt nước mắt của sự thấu hiểu, của yêu thương và đau xót vô hạn khi người mình yêu vĩnh viễn ra đi.</p> <p>+ Khối đỏ kia tan ra thành nước, giọt giọt đều biến thành máu tươi, chảy đầm đìa vào tay áo chàng đem đến liên tưởng cho người đọc về sự hóa giải oan tình, để người ra đi được thanh thản...</p> <p>* Kết đoạn: Khẳng định lại ý nghĩa, giá trị của chi tiết.</p>	
2	Viết bài văn nghị luận bàn về giải pháp phù hợp để giảm thiểu rác thải nhựa trong trường học và các gia đình.	4.0
2	<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn Nghị luận về một vấn đề xã hội. Bố cục 3 phần rõ ràng, cân đối, đảm bảo đúng chính tả ngữ pháp, dùng từ đặt câu.</i></p>	0,25
	<p><i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề: bàn về giải pháp phù hợp để giảm thiểu rác thải nhựa trong trường học và các gia đình.</i></p>	0,25
	<p><i>c. Yêu cầu về nội dung:</i></p> <p>HS có thể làm theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau đây:</p> <p>I. Mở bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu vấn đề nghị luận. - Nêu ý kiến khái quát về vấn đề. <p>II. Thân bài</p> <p>1. Giải thích vấn đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rác thải nhựa là các sản phẩm làm từ nhựa không phân hủy hoặc phân hủy rất chậm trong môi trường tự nhiên. Chúng bao gồm túi nilon, chai nhựa, hộp nhựa, ống hút nhựa, đồ dùng một lần... <p>2. Phân tích vấn đề</p> <p>* Thực trạng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo thống kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường, mỗi ngày Việt Nam thải ra khoảng 28.000 tấn rác thải nhựa, trong đó chỉ có khoảng 10% được tái chế. Phần lớn số còn lại bị chôn lấp hoặc thải ra môi trường, gây ô nhiễm đất, nước, không khí và đại dương. <p>* Nguyên nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức người dân: Nhiều người vẫn chưa nhận thức đầy đủ về tác hại của rác thải nhựa và chưa có thói quen phân loại, xử lý rác đúng cách. - Quản lý lỏng lẻo: Việc quản lý rác thải nhựa ở nhiều nơi còn lỏng lẻo, thiếu các biện pháp chế tài đủ mạnh. - Sản xuất và tiêu dùng tràn lan: Các sản phẩm nhựa được sản xuất và tiêu thụ với số lượng lớn, trong khi các giải pháp thay thế còn hạn chế. <p>* Hậu quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Môi trường: Rác thải nhựa gây ô nhiễm đất, nước, không khí, làm mất mỹ quan đô thị và nông thôn, phá hủy hệ sinh thái, đe dọa sự đa dạng sinh học. - Sức khỏe: Các chất độc hại trong nhựa có thể xâm nhập vào cơ thể con người qua đường hô hấp, tiêu hóa, gây ra nhiều bệnh nguy hiểm như ung thư, dị tật bẩm sinh, rối loạn nội tiết... - Kinh tế: Ô nhiễm rác thải nhựa gây thiệt hại lớn cho ngành du lịch, 	<p>0,5</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>

	<p>thủy sản và các ngành kinh tế khác.</p> <p>* Phản đối ý kiến trái chiều:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người cho rằng việc giảm thiểu rác thải nhựa là không cần thiết vì nhựa mang lại nhiều tiện ích và việc thay thế nhựa bằng các vật liệu khác sẽ tốn kém hơn. -> Lợi ích ngắn hạn của nhựa không thể bù đắp cho những tác hại lâu dài mà nó gây ra. Việc đầu tư vào các giải pháp thay thế nhựa là cần thiết để bảo vệ môi trường và sức khỏe con người, đồng thời thúc đẩy sự phát triển bền vững. <p>* Giải pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao nhận thức về tác hại của rác thải nhựa: <ul style="list-style-type: none"> + Tổ chức các buổi sinh hoạt, hội thảo, cuộc thi về môi trường để phổ biến kiến thức về tác hại của rác thải nhựa. + Sử dụng các phương tiện truyền thông như báo tường, trang web của trường, mạng xã hội để chia sẻ thông tin. - Thay đổi thói quen sử dụng đồ nhựa dùng một lần: <ul style="list-style-type: none"> + Hạn chế sử dụng túi nilon, ống hút nhựa, hộp xốp, chai nhựa dùng một lần. + Mang theo bình nước cá nhân, hộp cơm, túi vải khi đi học, đi làm, đi chợ. + Sử dụng các sản phẩm thay thế thân thiện với môi trường như túi giấy, ống hút tre, hộp cơm inox. - Tái sử dụng và tái chế đồ nhựa: <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng lại chai nhựa, lọ thủy tinh để đựng nước, thực phẩm. + Tái chế vỏ chai nhựa, giấy báo, lon kim loại thành các sản phẩm thủ công, đồ dùng học tập. + Tham gia các hoạt động thu gom và tái chế rác thải nhựa do trường học, địa phương tổ chức. - Trồng cây xanh: <ul style="list-style-type: none"> + Tham gia các hoạt động trồng cây xanh trong trường học, khu dân cư. + Chăm sóc cây xanh để chúng phát triển tốt, hấp thụ khí CO₂ và thải ra O₂, góp phần làm sạch không khí và giảm hiệu ứng. <p>*Liên hệ bản thân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản thân em đã từng tham gia nhiều hoạt động bảo vệ môi trường ở trường và luôn cố gắng áp dụng các biện pháp giảm thiểu rác thải nhựa trong cuộc sống hàng ngày. Em tin rằng mỗi hành động nhỏ của mình đều có ý nghĩa và góp phần làm cho môi trường sống trở nên xanh, sạch, đẹp hơn. <p>III. Kết bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khẳng định lại vấn đề nghị luận -> Thông điệp. 	<p>0,5</p> <p>0,25</p> <p>0,5</p>
--	---	-----------------------------------

			0,25
			0,5
		<i>d. Sáng tạo:</i> HS có quan điểm riêng, suy nghĩ mới mẻ; có cách trình bày, diễn đạt ấn tượng; bài viết sâu sắc.	0,25

.....Hết.....

ĐỀ 8	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: NGỮ VĂN 9 Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)
-------------	---

PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

"Phạm Tử Hư quê ở Cẩm Giàng, là một người tuần sảng hào mại không ưa kiểm thúc. Theo học nhà xử sĩ Dương Trạm, Trạm thường răn Tử Hư về cái tính hay kiêu căng. Từ đấy chàng cố sức sửa đổi, trở nên người có đức tính tốt. Khi Dương Trạm chết, các học trò đều tản đi cả, duy Tử Hư làm lều ở mà để châu chực, sau ba năm rồi mới trở về. Năm 40 tuổi, Tử Hư đi thi vẫn chưa đỗ; đời Trần, sang du học ở kinh, ngụ ở trong một nhà dân bên bờ hồ Tây.

Một buổi sáng, ở nhà trọ đi ra, trong ánh sương mù thấy có một đám những tán vàng kiêu ngọc bay lên trên không; kể lại có một cỗ xe nạm hạt châu, kẻ theo hầu cũng rất chững chạc. Tử Hư khẽ dòm trộm xem thì người ngồi trong xe, chính thầy học mình là Dương Trạm. Chàng toan đến gần sụp lạy nhưng Trạm xua tay nói: - Giữa đường không phải chỗ nói chuyện, tối mai nên đến đền Trấn Vũ cửa Bắc, thầy trò ta sẽ hàn huyên. Tử Hư bèn sấm rượu và thức nhắm, đúng hẹn mà đến. Thầy trò gặp nhau vui vẻ lắm, chàng nhân hỏi rằng:

- Thầy mới từ trần chưa bao lâu, thoát đã trở nên hiền hách khác hẳn ngày trước, xin thầy cho biết rõ duyên do để con được vui mừng. Dương Trạm nói:

- Ta thuở sống không có một điều thiện nào đáng khen, chỉ có hay giữ điều tín thực đối với thầy bạn, quý trọng những tờ giấy có chữ, hề thấy rơi vãi liền nhặt mà đốt đi. Đức Đế quân đây

ngài khen là có bụng tốt râu xin cho làm chức trực lại ở cửa Tử đồng. Hôm qua ta hầu lính giá ngài lên châu Thiên cung, tình cờ lại gặp nhà người, đó cũng là vì thầy trò mình có cái mối duyên..."

(Trích chuyện *Phạm Tử Hư lên chơi Thiên Tào*, *Truyện kì mạn lục*, Nguyễn Dữ, NXB Trẻ, 2016, Tr.142)

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1 (0,5 điểm). Xác định thể loại của đoạn trích trên. Theo đoạn trích, tính cách nào của Tử Hư được Dương Trám nhận ra và sửa đổi?

Câu 2 (0,5 điểm). Xác định các nhân vật giao tiếp trong đoạn trích trên, ai là người được Đức Đế quân khen là có bụng tốt và râu xin cho làm chức trực lại ở cửa Tử đồng?

Câu 3 (1,0 điểm). Hiệu quả nghệ thuật của chi tiết kì ảo được sử dụng trong đoạn trích là gì?

Câu 4 (1,0 điểm). Theo em tinh thần tôn sư trọng đạo được biểu hiện như thế nào trong đoạn trích?

Câu 5 (1,0 điểm). Từ những hành động và tình cảm của Tử Hư dành cho người thầy của mình, em rút ra bài học gì cho bản thân?

Phần II. Viết (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Hãy viết đoạn văn nêu cảm nghĩ của em về một yếu tố nội dung hoặc nghệ thuật mà em cho là đặc sắc nhất của đoạn thơ sau;

..Thời gian qua
Xin cảm ơn đất nước
Bom đạn mấy mươi năm vẫn lúa reo, sóng hát
Còn vọng vang với những câu Kiều
Trong từng ngấn ảy những thương yêu
Tiếng mẹ ru hời
Điệu hò thánh thót
Mang hình bóng quê hương tôi lớn thành người

Đất nước của tôi ơi!
Vẫn sáng ngời như vầng trăng vành vạnh.

(*Cảm ơn đất nước* - Huỳnh Thanh Hồng <https://www.thivien.net>)

Câu 2 (4,0 điểm). Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: “Là một học sinh, em hãy đề xuất những giải pháp phù hợp để khắc phục tình trạng xả rác bừa bãi ở trường học hoặc khu vực dân cư?”

----- HẾT -----

(Học sinh không được sử dụng tài liệu. GV coi thi không giải thích gì thêm)

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KỲ II
NĂM HỌC: 2024 - 2025
MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 9
(*Hướng dẫn chấm gồm 04 trang*)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
------	-----	----------	------

Đọc hiểu (4,0 điểm)	1	Thể loại của đoạn trích trên: Truyền kì Tính cách của Tử Hư được Dương Trạm răn đe và sửa đổi: Kiêu căng	0,25 0,25
	2	Các nhân vật giao tiếp trong đoạn trích trên: Tử Hư và Dương Trạm - Người được Đức Đế quân khen là có bụng tốt và tâu xin cho làm chức trực lại ở cửa Tử đồng: Dương Trạm	0,25 0,25
	3	HS có thể đưa ra những hiệu quả nghệ thuật của chi tiết kì ảo khác nhau được sử dụng trong đoạn trích nhưng cần đảm bảo được các ý cơ bản sau: - Tạo ra sự sinh động, tạo hứng thú tăng tính hấp dẫn cho người đọc. - Ca ngợi phẩm chất tốt đẹp của Dương Trạm. - Muốn bắt tử hóa nhân vật Dương Trạm vì đã có những phẩm chất tốt. - Khắc họa, làm nổi bật đặc điểm tính cách của nhân vật trong truyện.	0,25 0,25 0,25 0,25
	4	Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, miễn là tỏ ra hiểu vấn đề: Những biểu hiện của tinh thần tôn sư trọng đạo: - Tôn trọng, lễ phép, chăm học. - Luôn nghĩ về công lao thầy cô, mong muốn được đền đáp. - Người đi học cần rèn trước hết là đạo đức... - Kính trọng thông qua lời nói và hành động thiết thực.	0,25 0,25 0,25 0,25
	5	Từ những hành động và tình cảm của Tử Hư dành cho người thầy của mình, học sinh rút ra nhiều bài học khác nhau (từ 2 bài học đúng, HS được điểm tối đa) - Ghi nhớ công ơn, đền đáp công lao dạy dỗ chúng ta nên người của thầy cô, sự giúp đỡ của người khác dành cho mình. - Ngoan ngoãn, lễ phép, vâng lời và kính trọng thầy cô. - Sống có trách nhiệm, ân nghĩa, thủy chung với ông bà cha mẹ, với thầy cô, với tổ quốc, với những người cho ta cuộc sống hạnh phúc, bình an. ...	1,0
Viết (6,0 điểm)	1	<i>a. Về hình thức:</i> <i>Đảm bảo hình thức, dung lượng và cấu trúc của đoạn văn nghị luận văn học:</i> Mở đoạn nêu được vấn đề, Thân đoạn triển khai được vấn đề, kết đoạn khái quát được vấn đề.	0,25
	<i>b. Về nội dung</i>	1. Mở đoạn: - Giới thiệu tác giả tác phẩm, đoạn trích thơ - Khái quát cảm nhận chung về đoạn thơ: vẻ đẹp của đất nước và lòng tự hào của tác giả	0,25
		2. Thân đoạn: - <i>Cảm nhận về nội dung của khổ thơ</i>	0,75

	<p>-Bằng những hồi tưởng về những tháng ngày thơ bé, tác giả bày tỏ sự tự hào, ca ngợi nét đẹp mộc mạc, giản dị trong văn hóa truyền thống của nhân dân ta.</p> <p>- Bên cạnh đó tác giả còn bày tỏ sự biết ơn những thế hệ đi trước đã cố gắng xây dựng và gìn giữ những giá trị ý nghĩa trong đời sống văn hóa, vật chất mà dân tộc ta đã lưu truyền bao đời nay.</p> <p>- Cảm nhận nghệ thuật của khổ thơ</p> <p>+ Thể thơ tự do phù hợp với mạch tâm trạng của tác giả.</p> <p>+ Sử dụng biện pháp tu từ so sánh</p> <p>+ Sáng tạo hình ảnh giàu sức gợi, ngôn ngữ mộc mạc, giản dị...</p> <p>+ Giọng điệu ngân nga, tha thiết.</p> <p>3. Kết đoạn:</p> <p>- Khẳng định cảm xúc khi đọc khổ thơ: xúc động với tình cảm của tác giả dành cho đất nước mình</p> <p>- Khổ thơ khơi gợi trong lòng mỗi người lòng tự hào về đất nước, lòng biết ơn thế hệ đi trước, từ đó có thái độ sống đúng đắn</p>	<p>0,5</p> <p>0,25</p>
2	<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội:</i></p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,25
	<p><i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề:</i></p> <p>Trình bày suy nghĩ về một vấn đề cần giải quyết.</p>	0,25
	<p><i>c. Triển khai vấn đề</i></p> <p>HS có thể triển khai theo nhiều cách, cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <p>* Mở bài:</p> <p>Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: những giải pháp phù hợp để khắc phục tình trạng xả rác bừa bãi ở trường học hoặc khu vực dân cư</p> <p>* Thân bài:</p> <p>- Giải thích vấn đề:</p> <p>Xả rác bừa bãi là hành vi vứt, thải, đổ rác thải không đúng nơi quy định, gây mất vệ sinh và ô nhiễm môi trường. Rác thải có thể là rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp, rác thải y tế, rác thải xây dựng...</p> <p>- Phân tích các khía cạnh của vấn đề (có kết hợp lấy dẫn chứng phân tích)</p> <p>+ Thực trạng của vấn đề:</p> <p>Theo thống kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường, mỗi ngày Việt Nam thải ra khoảng 60.000 tấn rác thải sinh hoạt, trong đó chỉ có khoảng 70% được thu gom và xử lý, tương đương 18.000 tấn rác thải bị thải ra môi trường mỗi ngày.</p>	<p>0,25</p> <p>0,25</p>

	<p>Tại các trường học, rác thải ở sân trường, hành lang, lớp học, nhà vệ sinh... Các loại rác thải thường gặp là vỏ bánh kẹo, giấy vụn, chai nhựa, lon nước ngọt...</p> <p>Ở khu dân cư, rác thải thường được vứt bừa bãi ra đường phố, vỉa hè, cống rãnh, ao hồ...</p> <p>+ Nguyên nhân của vấn đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức kém của một bộ phận người dân: Nhiều người vẫn chưa nhận thức được tác hại của việc xả rác bừa bãi, cho rằng đó là chuyện nhỏ, không ảnh hưởng đến ai. - Thiếu hệ thống thùng rác công cộng: Ở nhiều nơi, đặc biệt là ở khu vực nông thôn, hệ thống thùng rác công cộng còn thiếu và chưa được bố trí hợp lý. - Việc xử phạt chưa nghiêm: Mức xử phạt đối với hành vi xả rác bừa bãi còn nhẹ, chưa đủ sức răn đe. <p>+ Hậu quả của vấn đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường: Rác thải không được thu gom và xử lý đúng cách sẽ gây ô nhiễm đất, nước, không khí, làm suy thoái môi trường và ảnh hưởng đến sức khỏe con người. - Lây lan dịch bệnh: Rác thải là môi trường lý tưởng cho các loại vi khuẩn, virus, ký sinh trùng sinh sôi và phát triển, gây ra nhiều bệnh truyền nhiễm nguy hiểm. - Ùn tắc giao thông: Rác thải vứt bừa bãi trên đường phố có thể gây cản trở giao thông, tiềm ẩn nguy cơ tai nạn. - Mất mỹ quan đô thị: Rác thải làm mất mỹ quan đô thị, ảnh hưởng đến hình ảnh của địa phương. <p>- Giải pháp khắc phục, giải quyết vấn đề</p> <p>+ Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường: Tổ chức các buổi sinh hoạt, hội thảo, diễn đàn để tuyên truyền, giáo dục về tác hại của việc xả rác bừa bãi và lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh môi trường.</p> <p>Lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào các môn học, hoạt động ngoại khóa, hoạt động Đoàn - Đội. Phát động các phong trào thi đua "Xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp", "Khu phố văn minh",...</p> <p>+ Xây dựng hệ thống thùng rác hợp lý: Đặt thùng rác ở những nơi công cộng, đông người qua lại, dễ nhìn thấy. Đảm bảo số lượng thùng rác đủ dùng và được phân loại rõ ràng (rác hữu cơ, rác vô cơ, rác tái chế).</p> <p>+ Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm: Tổ chức tuần tra, kiểm soát thường xuyên để phát hiện và xử lý các trường hợp xả rác bừa bãi. Xử phạt nghiêm minh các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.</p>	<p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,75</p>
--	--	--

	c. Kết bài: Khẳng định, khái quát lại vấn đề nghị luận. Liên hệ.	0,25
	d. Chính tả, ngữ pháp - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện sự hiểu biết sâu sắc của bản thân về vấn đề; bố cục mạch lạc, lời văn thuyết phục.	0,25

Chú ý: Nếu học sinh làm cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa

ĐỀ 9	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: NGỮ VĂN 9 Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)
-------------	---

PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

"Phạm Tử Hư quê ở Cẩm Giàng, là một người tuấn sảng hào mại không ưa kiểm thúc. Theo học nhà xử sĩ Dương Trạm, Trạm thường răn Tử Hư về cái tính hay kiêu căng. Từ đấy chàng cố sức sửa đổi, trở nên người có đức tính tốt. Khi Dương Trạm chết, các học trò đều tản đi cả, duy Tử Hư làm lều ở mã đề châu chực, sau ba năm rồi mới trở về. Năm 40 tuổi, Tử Hư đi thi vẫn chưa đỗ; đời Trần, sang du học ở kinh, ngụ ở trong một nhà dân bên bờ hồ Tây.

Một buổi sáng, ở nhà trọ đi ra, trong áng sương mù thấy có một đám những tán vàng kiêu ngọc bay lên trên không; kế lại có một cỗ xe nạm hạt châu, kẻ theo hầu cũng rất chững chạc. Tử Hư khê dòm trộm xem thì người ngồi trong xe, chính thầy học mình là Dương Trạm. Chàng toan đến gần sụp lạy nhưng Trạm xua tay nói: - Giữa đường không phải chỗ nói chuyện, tối mai nên đến đền Trấn Vũ cửa Bắc, thầy trò ta sẽ hàn huyên. Tử Hư bèn sấm rượu và thức nhắm, đúng hẹn mà đến. Thầy trò gặp nhau vui vẻ lắm, chàng nhân hỏi rằng:

- Thầy mới từ trần chưa bao lâu, thoát đã trở nên hiền hách khác hẳn ngày trước, xin thầy cho biết rõ duyên do để con được vui mừng. Dương Trạm nói:

- Ta thuở sống không có một điều thiện nào đáng khen, chỉ có hay giữ điều tín thực đối với thầy bạn, quý trọng những tờ giấy có chữ, hề thấy rơi vãi liền nhặt mà đốt đi. Đức Đế quân đây ngài khen là có bụng tốt tâm xin cho làm chức trực lại ở cửa Tử đồng. Hôm qua ta hầu lính giá ngài lên châu Thiên cung, tình cờ lại gặp nhà ngươi, đó cũng là vì thầy trò mình có cái mối duyên..."

(Trích chuyện *Phạm Tử Hư lên chơi Thiên Tào*, *Truyện kì mạn lục*, Nguyễn Dữ, NXB Trẻ, 2016, Tr.142)

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1 (0,5 điểm). Xác định thể loại của đoạn trích trên. Theo đoạn trích, tính cách nào của Tử Hư được Dương Trạm răn đe và sửa đổi?

Câu 2 (0,5 điểm). Xác định các nhân vật giao tiếp trong đoạn trích trên, ai là người được Đức Đế quân khen là có bụng tốt và tâm xin cho làm chức trực lại ở cửa Tử đồng?

Câu 3 (1,0 điểm). Hiệu quả nghệ thuật của chi tiết kì ảo được sử dụng trong đoạn trích là gì?

Câu 4 (1,0 điểm). Theo em tinh thần tôn sư trọng đạo được biểu hiện như thế nào trong đoạn trích?

Câu 5 (1,0 điểm). Từ những hành động và tình cảm của Tử Hư dành cho người thầy của mình, em rút ra bài học gì cho bản thân?

Phần II. Viết (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Hãy viết đoạn văn nêu cảm nghĩ của em về một yếu tố nội dung hoặc nghệ thuật mà em cho là đặc sắc nhất của đoạn thơ sau;

..Thời gian qua
Xin cảm ơn đất nước
Bom đạn mấy mươi năm vẫn lúa reo, sóng hát
Còn vọng vang với những câu Kiều
Trong từng ngấn ấy những thương yêu
Tiếng mẹ ru hời
Điệu hò thánh thót
Mang hình bóng quê hương tôi lớn thành người

Đất nước của tôi ơi!
Vẫn sáng ngời như vàng trắng vành vành.

(*Cảm ơn đất nước* - Huỳnh Thanh Hồng <https://www.thivien.net>)

Câu 2 (4,0 điểm). Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: “Là một học sinh, em hãy đề xuất những giải pháp phù hợp để khắc phục tình trạng xả rác bừa bãi ở trường học hoặc khu vực dân cư?”

----- HẾT -----

(*Học sinh không được sử dụng tài liệu. GV coi thi không giải thích gì thêm*)

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KỲ II
NĂM HỌC: 2024 - 2025
MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 9
(*Hướng dẫn chấm gồm 04 trang*)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
Đọc hiểu (4,0 điểm)	1	Thể loại của đoạn trích trên: Truyền kì Tính cách của Tử Hư được Dương Trạm răn đe và sửa đổi: Kiêu căng	0,25 0,25
	2	Các nhân vật giao tiếp trong đoạn trích trên: Tử Hư và Dương Trạm - Người được Đức Đế quân khen là có bụng tốt và tâu xin cho làm chức trực lại ở cửa Tử đồng: Dương Trạm	0,25 0,25
	3	HS có thể đưa ra những hiệu quả nghệ thuật của chi tiết kì ảo khác nhau được sử dụng trong đoạn trích nhưng cần đảm bảo được các ý cơ bản sau: - Tạo ra sự sinh động, tạo hứng thú tăng tính hấp dẫn cho người đọc. - Ca ngợi phẩm chất tốt đẹp của Dương Trạm.	0,25 0,25 0,25

[illegible]

	<p>+ Giọng điệu ngân nga, tha thiết.</p> <p>3. Kết đoạn:</p> <p>- Khẳng định cảm xúc khi đọc khổ thơ: xúc động với tình cảm của tác giả dành cho đất nước mình</p> <p>- Khổ thơ khơi gợi trong lòng mỗi người lòng tự hào về đất nước, lòng biết ơn thế hệ đi trước, từ đó có thái độ sống đúng đắn</p>	0,25
2	<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội:</i></p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,25
	<p><i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề:</i></p> <p>Trình bày suy nghĩ về một vấn đề cần giải quyết.</p>	0,25
	<p><i>c. Triển khai vấn đề</i></p> <p>HS có thể triển khai theo nhiều cách, cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <p>* Mở bài:</p> <p>Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: những giải pháp phù hợp để khắc phục tình trạng xả rác bừa bãi ở trường học hoặc khu vực dân cư</p> <p>* Thân bài:</p> <p>- Giải thích vấn đề:</p> <p>Xả rác bừa bãi là hành vi vứt, thải, đổ rác thải không đúng nơi quy định, gây mất vệ sinh và ô nhiễm môi trường. Rác thải có thể là rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp, rác thải y tế, rác thải xây dựng...</p> <p>- Phân tích các khía cạnh của vấn đề (có kết hợp lấy dẫn chứng phân tích)</p> <p>+ Thực trạng của vấn đề:</p> <p>Theo thống kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường, mỗi ngày Việt Nam thải ra khoảng 60.000 tấn rác thải sinh hoạt, trong đó chỉ có khoảng 70% được thu gom và xử lý, tương đương 18.000 tấn rác thải bị thải ra môi trường mỗi ngày. Tại các trường học, rác thải ở sân trường, hành lang, lớp học, nhà vệ sinh... Các loại rác thải thường gặp là vỏ bánh kẹo, giấy vụn, chai nhựa, lon nước ngọt...</p> <p>Ở khu dân cư, rác thải thường được vứt bừa bãi ra đường phố, vỉa hè, cống rãnh, ao hồ...</p> <p>+ Nguyên nhân của vấn đề:</p> <p>- Ý thức kém của một bộ phận người dân: Nhiều người vẫn chưa nhận thức được tác hại của việc xả rác bừa bãi, cho rằng đó là chuyện nhỏ, không ảnh hưởng đến ai.</p>	0,25
		0,5

	<p>- Thiếu hệ thống thùng rác công cộng: Ở nhiều nơi, đặc biệt là ở khu vực nông thôn, hệ thống thùng rác công cộng còn thiếu và chưa được bố trí hợp lý.</p> <p>- Việc xử phạt chưa nghiêm: Mức xử phạt đối với hành vi xả rác bừa bãi còn nhẹ, chưa đủ sức răn đe.</p> <p>+ Hậu quả của vấn đề:</p> <p>- Ô nhiễm môi trường: Rác thải không được thu gom và xử lý đúng cách sẽ gây ô nhiễm đất, nước, không khí, làm suy thoái môi trường và ảnh hưởng đến sức khỏe con người.</p> <p>- Lây lan dịch bệnh: Rác thải là môi trường lý tưởng cho các loại vi khuẩn, virus, ký sinh trùng sinh sôi và phát triển, gây ra nhiều bệnh truyền nhiễm nguy hiểm.</p> <p>- Ùn tắc giao thông: Rác thải vứt bừa bãi trên đường phố có thể gây cản trở giao thông, tiềm ẩn nguy cơ tai nạn.</p> <p>- Mất mỹ quan đô thị: Rác thải làm mất mỹ quan đô thị, ảnh hưởng đến hình ảnh của địa phương.</p> <p>- Giải pháp khắc phục, giải quyết vấn đề</p> <p>+ Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường: Tổ chức các buổi sinh hoạt, hội thảo, diễn đàn để tuyên truyền, giáo dục về tác hại của việc xả rác bừa bãi và lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh môi trường.</p> <p>Lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào các môn học, hoạt động ngoại khóa, hoạt động Đoàn - Đội. Phát động các phong trào thi đua "Xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp", "Khu phố văn minh",...</p> <p>+ Xây dựng hệ thống thùng rác hợp lý: Đặt thùng rác ở những nơi công cộng, đông người qua lại, dễ nhìn thấy. Đảm bảo số lượng thùng rác đủ dùng và được phân loại rõ ràng (rác hữu cơ, rác vô cơ, rác tái chế).</p> <p>+ Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm: Tổ chức tuần tra, kiểm soát thường xuyên để phát hiện và xử lý các trường hợp xả rác bừa bãi. Xử phạt nghiêm minh các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.</p>	0,5
	<p>- Ủn tắc giao thông: Rác thải vứt bừa bãi trên đường phố có thể gây cản trở giao thông, tiềm ẩn nguy cơ tai nạn.</p> <p>- Mất mỹ quan đô thị: Rác thải làm mất mỹ quan đô thị, ảnh hưởng đến hình ảnh của địa phương.</p> <p>- Giải pháp khắc phục, giải quyết vấn đề</p> <p>+ Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường: Tổ chức các buổi sinh hoạt, hội thảo, diễn đàn để tuyên truyền, giáo dục về tác hại của việc xả rác bừa bãi và lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh môi trường.</p> <p>Lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào các môn học, hoạt động ngoại khóa, hoạt động Đoàn - Đội. Phát động các phong trào thi đua "Xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp", "Khu phố văn minh",...</p> <p>+ Xây dựng hệ thống thùng rác hợp lý: Đặt thùng rác ở những nơi công cộng, đông người qua lại, dễ nhìn thấy. Đảm bảo số lượng thùng rác đủ dùng và được phân loại rõ ràng (rác hữu cơ, rác vô cơ, rác tái chế).</p> <p>+ Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm: Tổ chức tuần tra, kiểm soát thường xuyên để phát hiện và xử lý các trường hợp xả rác bừa bãi. Xử phạt nghiêm minh các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.</p>	0,5
	<p>c. Kết bài: Khẳng định, khái quát lại vấn đề nghị luận. Liên hệ.</p>	0,25
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p>e. Sáng tạo: Thể hiện sự hiểu biết sâu sắc của bản thân về vấn đề; bố cục mạch lạc, lời văn thuyết phục.</p>	0,25

Chú ý: Nếu học sinh làm cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa

ĐỀ 10**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II****NĂM HỌC 2024-2025****MÔN: NGỮ VĂN 9**

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm). Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**TRƯA HÈ****Bàng Bá Lân**

*Dưới gốc đa già, trong vũng bóng,
 Nằm mát, đàn trâu ngẫm nghĩ nhai.
 Ve ve rung cánh, ruồi say nắng;
 Gà gáy trong thôn những tiếng dài.*

*Trời lơ cao vút không buông gió;
 Đồng cỏ cào phô cánh lướt hồng,
 Êm đềm sóng lúa trôi trên lúa;
 Nhạc ngựa đường xa rắc tiếng đồng.*

*Quán cũ nằm lười trong sóng nắng,
 Bà hàng thừa khách ngủ thiu thiu
 Nghe mờ hơi cháy đầm như tắm...
 Đứng lặng trong mây một cánh diều.*

*Cành thưa, nắng tươi, chim không đứng;
 Quả chín bâng khuâng rụng trước hè.
 Vài cô về chợ buông quang thúng
 Sửa lại vành khăn dưới bóng tre.*

*Thời gian dừng bước trên đồng vắng;
 Lá ngập ngừng sa nhẹ lướt ao.
 Như mơ đường khói lên trời nắng;
 Trường học làng kia tiếng trống vào.*

(Hoài Thanh, Hoài Chân, *Thi nhân Việt Nam*, NXB Văn học, 2009)**Câu 1(0,5 điểm).** Xác định thể thơ được sử dụng trong văn bản trên.**Câu 2(0,5 điểm).** Tìm những từ ngữ, hình ảnh nào là tín hiệu đặc trưng của mùa hè?**Câu 3(1,0 điểm).** Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong dòng thơ “*Nằm mát, đàn trâu ngẫm nghĩ nhai*” và nêu tác dụng.**Câu 4(1,0 điểm).** Qua những hình ảnh được miêu tả trong bài thơ, em hãy nhận xét về bức tranh trưa hè tại miền quê của tác giả.**Câu 5(1,0 điểm).** Qua văn bản trên, tác giả muốn gửi gắm tới chúng ta những thông điệp nào trong cuộc sống?**II. PHẦN LÀM VĂN (6,0 điểm)****Câu 1(2,0 điểm).**Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày cảm nhận về bức tranh hè trong văn bản “*Trưa hè*” của Bàng Bá Lân?**Câu 2(4,0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là một học sinh-thế hệ trẻ tương lai của đất nước, hãy đề xuất những giải pháp phù hợp để giảm thiểu rác thải nhựa trong trường học và các gia đình".

----- HẾT -----

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

NĂM HỌC 2024 - 2025

MÔN: NGỮ VĂN LỚP 9

Hướng dẫn chấm gồm: 03 trang

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Bài thơ <i>Trưa hè</i> được viết theo thể thơ: 7 chữ	0,5
	2	Những từ ngữ, hình ảnh là tín hiệu đặc trưng của mùa hè: gốc đa già, đàn trâu, ve rung cánh, ruồi say nắng, đồng cỏ, quả chín, bóng tre, đồng vắng, dải mây trắng, cánh diều...	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: nhân hoá (đàn trâu <i>ngấm</i> nghỉ nhai) - Tác dụng: + Làm cho loài trâu trở nên gần gũi với con người như những người bạn gần gũi, thân thiết. + Tô điểm thêm sự vắng vẻ của trưa hè + Biểu thị được suy nghĩ, tình cảm của con người, thể hiện tình yêu thiên nhiên của tác giả	0,25 0,25 0,25 0,25
	4	- Nhận xét về bức tranh trưa hè tại miền quê của tác giả: + Bức tranh trưa hè được miêu tả qua những hình ảnh đặc trưng của mùa hè. Những hình ảnh mộc mạc, giản dị ấy đã gợi nên một không gian vắng vẻ, yên tĩnh như ngưng đọng. + Bức tranh trưa hè yên bình, mang đậm hồn quê Bắc Bộ đã cho thấy tài năng, tâm hồn tinh tế, nhạy cảm của nhà thơ.	0,5 0,5

	5	<p>- Qua văn bản trên, tác giả muốn gửi gắm tới chúng ta những thông điệp trong cuộc sống:</p> <p>+ Chúng ta luôn yêu quý những cảnh đẹp bình dị của quê hương, đất nước.</p> <p>+ Biết ơn, trân trọng về sự vất vả, tần tảo của những người bà, người mẹ nói riêng và những con người lao động chân chất thôn quê nói chung.</p> <p>Hoặc:</p> <p>+ Mỗi người cần có Sự gắn bó tha thiết, tình yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước.</p> <p>+ Biết ơn, trân quý những con người lao động của quê hương, đất nước.</p>	0,5
			0,5
II		VIẾT	6,0
	1	<i>Viết đoạn văn khoảng 200 chữ cảm nhận về bức tranh hè qua văn bản Trưa hè của Bằng Bá Lân</i>	2,0
		<p><i>a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn</i> Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng(khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành</p> <p><i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề: cảm nhận về bức tranh hè qua bài thơ “Trưa hè” của Bằng Bá Lân</i></p> <p><i>c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn.</i> HS có thể trình bày đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau: – Mở đoạn: Giới thiệu tên tác giả, tên bài thơ và nêu cảm xúc, suy nghĩ chung của em về yếu tố đặc sắc nhất(thuộc nội dung hoặc nghệ thuật) của bài thơ. – Thân đoạn: + Trích dẫn khổ thơ hoặc dòng thơ chứa đựng yếu tố đặc sắc nhất. * Những đặc trưng của mùa hè: ánh nắng mặt trời, những con ong bướm bay tự do, tiếng chim hót vang lên trong không gian mênh mông. * Bức tranh thiên nhiên buổi trưa hè: bầu trời cao vút, dải mây trắng, nắng tưới, gà gáy trong thôn,... + Nêu đặc điểm nội dung hoặc nghệ thuật của khổ thơ hoặc dòng thơ đó. * Nghệ thuật: so sánh , nhân hoá, ẩn dụ(đàn trâu nằm ngẫm nghĩ, cây đa cổ thụ già lua hay ruồi say nắng,..) * Tác dụng: bức tranh mùa hạ trở lên sinh động, hấp dẫn hơn, không gian trầm lắng, mơ màng. * Nội dung: Những bức tranh tươi sáng về thiên nhiên, những âm thanh nhịp nhàng của cuộc sống quê hương, cùng những không gian làng quê khiến ta cảm nhận rõ ràng sự yên bình và thanh tịnh mà mùa hè mang lại. + Nêu cụ thể cảm xúc, suy nghĩ hoặc liên tưởng, tưởng tượng về yếu tố đó. – Kết đoạn: Khái quát lại cảm xúc, suy nghĩ của em về yếu tố đặc sắc</p>	0,25
			0,25
			1,0

	<p>đã nêu.</p> <p>+ Bài thơ đã tạo nên một không gian thi vị và tươi sáng về mùa hè, khiến người đọc cảm nhận được vẻ đẹp tinh cảm và hòa mình vào không gian tự nhiên thanh bình. Qua đó cũng cảm nhận được tình yêu của tác giả với quê hương.</p>	0,25
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> có cách diễn đạt mới mẻ, phát hiện tinh tế; giọng văn mang đậm cá tính của người viết.</p>	
2	<p>Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là một học sinh-thế hệ trẻ tương lai của đất nước, hãy đề xuất những giải pháp phù hợp để giảm thiểu rác thải nhựa trong trường học và các gia đình?"</p>	4,0
	<p><i>a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài</i></p> <p>Xác định được yêu cầu của kiểu bài: Nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết(con người trong mối quan hệ với tự nhiên)</p>	
	<p><i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> “những giải pháp phù hợp để giảm thiểu rác thải nhựa trong trường học và các gia đình”</p>	
	<p><i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề cần nghị luận.</i></p> <p>- Xác định được ý chính của bài viết.</p> <p>- Xác định các ý theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận:</p>	0,5
	<p>1. Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm cá nhân về vấn đề.</p> <p>2. Thân bài: Triển khai vấn đề cần nghị luận</p> <p>a. Giải thích: Rác thải nhựa là các sản phẩm làm từ nhựa không phân hủy hoặc phân hủy rất chậm trong môi trường tự nhiên. Chúng bao gồm túi nilon, chai nhựa, hộp nhựa, ống hút nhựa, đồ dùng một lần...</p> <p>b. Phân tích vấn đề</p> <p>b1. Thực trạng: Theo thống kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường, mỗi ngày Việt Nam thải ra khoảng 28.000 tấn rác thải nhựa, trong đó chỉ có khoảng 10% được tái chế. Phần lớn số còn lại bị chôn lấp hoặc thải ra môi trường, gây ô nhiễm đất, nước, không khí và đại dương.</p> <p>b2. Nguyên nhân:</p> <p>+ Ý thức người dân: Nhiều người vẫn chưa nhận thức đầy đủ về tác hại của rác thải nhựa và chưa có thói quen phân loại, xử lý rác đúng cách.</p> <p>+ Quản lý lỏng lẻo: Việc quản lý rác thải nhựa ở nhiều nơi còn lỏng lẻo, thiếu các biện pháp chế tài đủ mạnh.</p> <p>+ Sản xuất và tiêu dùng tràn lan: Các sản phẩm nhựa được sản xuất và tiêu thụ với số lượng lớn, trong khi các giải pháp thay thế còn hạn chế.</p> <p>b3. Hậu quả:</p> <p>+ Môi trường: Rác thải nhựa gây ô nhiễm đất, nước, không khí, làm mất mỹ quan đô thị và nông thôn, phá hủy hệ sinh thái, đe dọa sự đa dạng sinh học.</p> <p>+ Sức khỏe: Các chất độc hại trong nhựa có thể xâm nhập vào cơ thể con người qua đường hô hấp, tiêu hóa, gây ra nhiều bệnh nguy hiểm như ung thư, dị tật bẩm sinh, rối loạn nội tiết...</p>	<p>0,5</p> <p>0,25</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p>

	<p>+ Kinh tế: Ô nhiễm rác thải nhựa gây thiệt hại lớn cho ngành du lịch, thủy sản và các ngành kinh tế khác.</p> <p>+ Ý kiến trái chiều: Một số người cho rằng việc giảm thiểu rác thải nhựa là không cần thiết vì nhựa mang lại nhiều tiện ích và việc thay thế nhựa bằng các vật liệu khác sẽ tốn kém hơn.</p> <p>+ Phản biện: Lợi ích ngắn hạn của nhựa không thể bù đắp cho những tác hại lâu dài mà nó gây ra. Việc đầu tư vào các giải pháp thay thế nhựa là cần thiết để bảo vệ môi trường và sức khỏe con người, đồng thời thúc đẩy sự phát triển bền vững.</p> <p>b4. Giải pháp</p> <p>- Nâng cao nhận thức về tác hại của rác thải nhựa:</p> <p>+ Tổ chức các buổi sinh hoạt, hội thảo, cuộc thi về môi trường để phổ biến kiến thức về tác hại của rác thải nhựa.</p> <p>+ Sử dụng các phương tiện truyền thông như báo tường, trang web của trường, mạng xã hội để chia sẻ thông tin.</p> <p>- Thay đổi thói quen sử dụng đồ nhựa dùng một lần:</p> <p>+ Hạn chế sử dụng túi nilon, ống hút nhựa, hộp xốp, chai nhựa dùng một lần.</p> <p>+ Mang theo bình nước cá nhân, hộp cơm, túi vải khi đi học, đi làm, đi chợ.</p> <p>- Tái sử dụng và tái chế đồ nhựa:</p> <p>+ Sử dụng lại chai nhựa, lọ thủy tinh để đựng nước, thực phẩm.</p> <p>+ Tái chế vỏ chai nhựa, giấy báo, lon kim loại thành các sản phẩm thủ công, đồ dùng học tập.</p> <p>- Trồng cây xanh:</p> <p>+ Tham gia các hoạt động trồng cây xanh trong trường học, khu dân cư.</p> <p>+ Chăm sóc cây xanh để chúng phát triển tốt, hấp thụ khí CO₂ và thải ra O₂, góp phần làm sạch không khí và giảm hiệu ứng nhà kính.</p> <p>3. Kết bài: Khẳng định lại quan điểm cá nhân và rút ra bài học cho bản thân.</p>	0,5
	<p><i>d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i></p> <p>- Triển khai được ít nhất hai luận điểm để làm rõ quan điểm của cá nhân.</p> <p>- Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.</p> <p>- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng.</p> <p>Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</p>	0,5
	<p><i>đ. Diễn đạt:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.</p>	

		<i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	
Tổng điểm			10,0

-----HẾT-----

ĐỀ 11	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: NGỮ VĂN 9 Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)
--------------	---

I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

NHỚ MẸ NĂM LỤT**Huy Cận**

Năm ấy lụt to tận mái nhà
 Mẹ con lên chạn (1)– Bỏ đi xa
 Bốn bề nước réo, nghe ghê lạnh
 Tay mẹ trùm con, tựa mẹ gà.

Mẹ cắn bầm môi cho khỏi khóc
 Thương con lúc ấy biết gì hơn?
 Nước mà cao nữa không bè thúng
 Nếu chết trời ơi! Ôm lấy con.

Gọi với láng giềng, lời mẹ dặn
 “Xây chi cứu giúp lấy con tôi!”
 Tiếng dờn giữa nước mênh mông trắng
 Đáp lại từ xa một tiếng “ời”

Nước, nước... lạnh tê như số phận
 Lất lay còn ngọn mấy hàng cau
 Nhưng mà mẹ thức ngồi canh chạn
 Mắt mẹ trừng sâu hơn nước sâu.

Vậy đó mẹ ơi, đời của mẹ
 Đường trơn bầu đất mẹ kiên gan
 Nuôi con lớn giữa bao cay cực
 Nước lụt đời lên mẹ cắn răng.

Năm ấy vườn cau long mấy gốc
 Rầy đi một dạo, trái cau còi
 Trên đầu tóc mẹ thêm chùm bạc
 Lụt xuống, còn vương mảnh nước soi.
 (www.thivien.net)

(1) Chạn: gác cao sát mái nhà để đồ đạc khi lụt (khỏi ướt).

Lựa chọn đáp án đúng nhất: từ câu 1 đến câu 8, mỗi câu đúng 0,25 điểm.**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của bài thơ?

- A. Biểu cảm. B. Tự sự. C. Miêu tả. D. Nghị luận

Câu 2. Chỉ ra thành phần biệt lập có trong đoạn thơ sau:

*Mẹ cắn bầm môi cho khỏi khóc
 Thương con lúc ấy biết gì hơn?
 Nước mà cao nữa không bè thúng
 Nếu chết trời ơi! Ôm lấy con.*

- A. Cảm thán. B. Phụ chú.
C. Tình thái. D. Gọi đáp.

Câu 3. Người mẹ **không** được miêu tả bằng hình ảnh như thế nào trong kí ức của “con”?

- A. Tay mẹ trùn con, tựa mẹ già. B. Mẹ thức ngồi nhìn nước trắng mênh mông.
C. Mẹ cắn bầm môi cho khỏi khóc. D. Mẹ cùng con lên chạn tránh nước lụt.

Câu 4. Em hiểu như thế nào về câu thơ “Nếu chết trời ơi! Ôm lấy con” ?

- A. Người mẹ tưởng đến cảnh mấy mẹ con phải chết mà hoảng sợ.
B. Người mẹ tưởng đến cảnh nước lũ dâng cao cướp đi mạng sống mấy mẹ con mà hoảng sợ thương xót cho con.
C. Người mẹ tưởng đến cảnh nước lũ dâng cao mà thương xót cho con.
D. Người mẹ bình tĩnh lo cho con trước cảnh nước lũ dâng cao.

Câu 5. Hãy chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu thơ:

“ Mắt mẹ trùng sâu hơn nước sâu”.

- A. Điệp ngữ, nhấn mạnh mức độ nước ngập sâu, nguy hiểm.
B. Nhân hóa, giúp cảm nhận được sự lo lắng của người mẹ khi nước lụt dâng cao.
C. So sánh, giúp hình dung rõ hơn ánh mắt lo lắng, tập trung cao độ của mẹ vào mực nước dưới chân chạn để phòng bất trắc để cứu con.
D. Ẩn dụ, giúp hình dung rõ hơn ánh mắt lo lắng, tập trung cao độ của mẹ vào mực nước dưới chân chạn để phòng bất trắc để cứu con.

Câu 6. Cảm hứng chủ đạo của bài thơ là gì?

- A. Tôn trọng, yêu quý.
B. Thương cảm, tiếc nuối.
C. Khâm phục, biết ơn.
D. Xót thương, day dứt.

Câu 7. Tác giả muốn nói điều gì, thể hiện nỗi niềm gì trong 2 câu thơ sau?

“ Trên đầu tóc mẹ thêm chùm bạc
Lụt xuống, còn vương mảnh nước soi.”

- A. Gọi cảnh tan hoang sau lũ.
B. Nỗi lòng quặn thắt của con khi nhớ về mẹ vào mùa lũ năm đó.
C. Nỗi lo đau đầu còn đó sau khi cơn lũ qua đi.
D. Gọi cảnh đau lòng sau lũ: mẹ thêm già nua, tài sản tang hoang chỉ còn vũng nước đọng.

Câu 8. Ý nghĩa của bài thơ *Nhớ mẹ năm lụt* là?

- A. Bài thơ đã khắc họa được bức tranh cùng những kỉ niệm của con với mẹ mùa mưa lũ .
- B. Bài thơ thể hiện số phận bất hạnh và khổ cực của hai mẹ con mùa mưa lũ.
- C. Bài thơ thể hiện sự tàn nhẫn của thiên nhiên với cuộc sống vật chất và tinh thần của con người.
- D. Bài thơ đã thể hiện tình cảm sâu nặng và sự hy sinh cao cả của người mẹ dành cho con của mình trong hoàn cảnh khó khăn, đồng thời gọi lên sự cảm thông và biết ơn của con đối với mẹ.

Câu 9.(1 điểm) Sau khi đọc bài thơ “Nhớ mẹ năm lụt” của tác giả Huy Cận, em cảm nhận như thế nào về hình ảnh người mẹ trong kí ức của nhân vật trữ tình?

Câu 10. (1 điểm) Hình ảnh người mẹ trong bài thơ đã khơi gợi cho em suy nghĩ, cảm xúc gì về mẹ của mình? Em mong muốn làm điều gì cho mẹ?

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 11. Hiện nay, bạo lực học đường đã trở thành mối quan tâm của rất nhiều gia đình, các nhà trường và là nỗi trăn trở của toàn xã hội bởi hậu quả nghiêm trọng mà nó gây ra. Em hãy viết một bài văn trình bày suy nghĩ về hiện tượng trên.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II

Môn: Ngữ văn lớp 9

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	A	0,25
	2	A	0,25
	3	B	0,25
	4	B	0,25
	5	C	0,25
	6	C	0,25
	7	D	0,25
	8	D	0,25
	9	<p>* Gợi ý:</p> <p>Cảm nhận về hình ảnh người mẹ trong kí ức của nhân vật trữ tình:</p> <p>+ Người lam lũ, vất vả, đáng thương.</p> <p>+ Yêu thương con vô bờ bến.</p> <p>+ Mạnh mẽ, kiên cường.</p> <p>+ Hi sinh, quên mình vì sự sống của con.</p> <p>(Lưu ý: Học sinh phải dựa vào ý thơ để cảm nhận về nhân vật người mẹ. Nếu được ít nhất 2 ý thì đạt điểm tuyệt đối. HS cũng có thể diễn đạt bằng từ ngữ khác, nhưng nội dung tương tự thì vẫn cho điểm tuyệt đối)</p>	1.0
	10	<p>Gợi ý:</p> <p>- Học sinh trả lời được suy nghĩ, cảm xúc về mẹ của mình. (0,5 điểm)</p> <p>- Nêu được việc muốn làm cho mẹ.(0,5 điểm)</p> <p>(Lưu ý: đây là phần mở HS chỉ cần nêu những cảm xúc, suy nghĩ, việc làm phù hợp thì cho điểm tuyệt đối)</p>	1.0
II		VIẾT	6,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội	0,5
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề bài: suy nghĩ về hiện tượng bạo lực học đường hiện nay.	0,5
		c. Bài viết có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau, song cần	4.0

	<p>đảm bảo các ý sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định đúng vấn đề nghị luận, luận điểm rõ ràng, luận cứ thuyết phục. - Vận dụng các thao tác lập luận để viết bài văn nghị luận. - Bài viết cần súc tích, lập luận chặt chẽ nhưng cần đảm bảo bố cục của một bài văn nghị luận xã hội <p>*Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận (bạo lực trong học đường hiện nay.)</p> <p>* Thân bài: Trình bày cụ thể suy nghĩ của bản thân về bạo lực trong học đường hiện nay:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích: Thế nào là bạo lực học đường? - <i>Hiện trạng của bạo lực học đường hiện nay.</i> (Lấy được dẫn chứng phân tích, minh họa) - Nguyên nhân dẫn đến hiện tượng bạo lực học đường. - Hậu quả của bạo lực học đường: (Lấy được dẫn chứng phân tích, minh họa) - Cách khắc phục nạn bạo lực học đường. <p>*Kết bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khẳng định lại tính chất nghiêm trọng của hiện tượng bạo lực học đường hiện nay. - Rút ra bài học, liên hệ bản thân. 	
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp:</i> đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.	0,5
	<i>e. Sáng tạo:</i> Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận.	0,5

G. THẨM ĐỊNH ĐỀ KIỂM TRA:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

H. XỬ LÝ KẾT QUẢ SAU KIỂM TRA:

.....

.....

.....

ĐỀ 12	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: NGỮ VĂN 9 Thời gian làm bài: 90 phút <i>(không kể thời gian giao đề)</i>
--------------	--

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc bài thơ sau:

HƠI ẤM Ồ RƠM

(Nguyễn Duy)

Tôi gõ cửa ngôi nhà tranh nhỏ bé ven đồng chiêm
Bà mẹ đón tôi trong gió đêm:
- Nhà mẹ hẹp nhưng còn mê chỗ ngủ
Mẹ chỉ phàn nàn chiếu chần chả đủ
Rồi mẹ ôm rơm lót ổ tôi nằm.

Rơm vàng bọc tôi như kén bọc tằm,
Tôi thao thức trong hương mật ong của ruộng
Trong hơi ấm hơn nhiều chần đệm
Của những cọng rơm xơ xác gầy gò.

Hạt gạo nuôi hết thầy chúng ta no
Riêng cái ấm nồng nà như lửa
Cái mộc mạc lên hương của lúa
Đâu dễ chia cho tất cả mọi người.

(In trong tập *Cát trắng*. NXB Quân đội nhân dân, 1973)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 (0,5 Điểm): Xác định thể thơ của bài thơ trên.

Câu 2 (0,5 điểm): Xác định nhân vật trữ tình trong bài thơ trên.

Câu 3 (1,0 điểm): Phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ sau: *Rơm vàng bọc tôi như kén bọc tằm*

Câu 4 (1,0 điểm): Nhận xét về tình cảm của nhân vật trữ tình trong bài thơ.

Câu 5 (1,0 điểm): Bài học sâu sắc nhất em nhận được qua bài thơ trên là gì?

II. VIẾT (6,0 điểm):

Câu 1. (2,0 điểm):

Viết đoạn văn ngắn nêu cảm nhận của em về khổ thơ cuối trong bài thơ “*Hơi ấm ổ rơm*” của Nguyễn Duy.

Câu 2. (4,0 điểm):

Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: “*Là một học sinh, em hãy đề xuất những giải pháp phù hợp để giảm thiểu rác thải nhựa trong trường học và trong các gia đình?*”

----- HẾT -----

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

ĐÁP ÁN

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	- Thể thơ: Tự do	0,5
	2	- Nhân vật trữ tình: nhân vật “tôi” (nhà thơ)	0,5
	3	- BPTT: So sánh: <i>rom vàng bọc tôi</i> được so sánh với <i>kén bọc tằm</i> . - Tác dụng: + Giúp câu thơ giàu hình ảnh, sinh động, hấp dẫn, tăng sức gợi hình, gợi	0,25

		cảm.	
		+ Nhấn mạnh những cảm nhận của nhân vật tôi - đó là niềm hạnh phúc, cảm thấy ấm áp trong sự yêu thương, bao bọc, chở che khi nằm giữa ổ rom mà người mẹ nghèo làm cho mình.	0,25
		+ Qua đó thể hiện lòng biết ơn, trân trọng của nhân vật tôi trước tấm lòng yêu thương của người mẹ.	0,25

	4	<p>- Tình cảm của nhân vật trữ tình trong bài thơ là tình cảm biết ơn, trân trọng người mẹ nhân dân đã cưu mang, chở che, bao bọc cho những người lính, dù đó không phải là con đẻ của mình.</p> <p>- Đó là những tình cảm giản dị, mộc mạc, có ý nghĩa hình thành nhân cách và giáo dục lối sống đẹp cho thế hệ trẻ.</p>	0,5 0,5
	5	<p>- Bài học sâu sắc nhất em nhận được qua bài thơ trên là:</p> <p>+ Phải ghi nhớ công lao của những người đã giúp đỡ mình trong cuộc sống.</p> <p>+ Niềm vui, hạnh phúc đôi khi đến từ những điều bình dị. Vì vậy chúng ta hãy trân trọng niềm vui, hạnh phúc từ những điều bình dị ấy để cuộc sống có ý nghĩa hơn.</p>	0,5 0,5
II		VIẾT	6,0
	Câu 1	<p><i>e. Về hình thức:</i></p> <p>Đảm bảo hình thức, dung lượng và cấu trúc của đoạn văn nghị luận văn học</p> <p>Mở đoạn nêu được vấn đề, Thân đoạn triển khai được vấn đề, kết đoạn khái quát được vấn đề.</p>	0,25
		<p><i>f. Về nội dung</i></p> <p>1. Mở đoạn:</p> <p>- Giới thiệu vị trí của khổ thơ trong bài thơ, tác giả.</p> <p>- Khái quát cảm nhận chung về khổ thơ: tình cảm trân trọng và biết ơn sâu sắc của người lính đối với người mẹ nghèo.</p>	0,25
		<p>2. Thân đoạn:</p> <p>- Cảm nhận về nội dung của khổ thơ</p> <p>+ Thể hiện sự trân trọng hạt gạo nuôi dưỡng sự sống con người mỗi ngày nhưng hơi ấm rơm rạ từ lòng người sẽ cho con người một giá trị khác: lòng yêu thương bồi đắp tâm hồn người.</p> <p>+ Thể hiện niềm xúc động mãnh liệt của người lính khi nhận được tình yêu thương của người mẹ nghèo. Đó là tình yêu thương giản dị, mộc mạc, chân thành, nồng ấm, thiêng liêng.</p> <p>+ Qua đó, khổ thơ thể hiện tình cảm trân trọng và biết ơn sâu sắc của người lính dành cho người mẹ nghèo.</p>	0,75
		<p>- Cảm nhận nghệ thuật của khổ thơ</p> <p>+ Thể thơ tự do phù hợp với mạch tâm trạng của tác giả.</p> <p>+ Sử dụng rộng rãi các biện pháp tu từ so sánh, nhân hóa, ẩn dụ.</p> <p>+ Sáng tạo hình ảnh giàu sức gợi, ngôn ngữ mộc mạc, giản dị...</p> <p>+ Giọng điệu ngân nga, tha thiết.</p>	0,5
		<p>3. Kết đoạn:</p> <p>- Khẳng định cảm xúc khi đọc khổ thơ: xúc động với tình cảm của người mẹ nghèo dành cho bộ đội.</p> <p>- Khổ thơ khơi gợi trong lòng mỗi người lối sống đẹp- biết ơn những người đã cưu mang, giúp đỡ mình.</p>	0,25
	Câu 2	<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội:</i></p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,25

	<p><i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> Trình bày suy nghĩ về một vấn đề cần giải quyết.</p>	0,25
	<p><i>c. Triển khai vấn đề</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <p>* Mở bài: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: <i>Những giải pháp phù hợp để giảm thiểu rác thải nhựa trong trường học và trong các gia đình.</i></p> <p>* Thân bài:</p> <p>- Giải thích vấn đề: Rác thải nhựa là các sản phẩm làm từ nhựa không phân hủy hoặc phân hủy rất chậm trong môi trường tự nhiên. Chúng bao gồm túi nilon, chai nhựa, hộp nhựa, ống hút nhựa, đồ dùng một lần...</p> <p>- Phân tích các khía cạnh của vấn đề + Thực trạng của vấn đề: Theo thống kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường, mỗi ngày Việt Nam thải ra khoảng 28.000 tấn rác thải nhựa, trong đó chỉ có khoảng 10% được tái chế. Phần lớn số còn lại bị chôn lấp hoặc thải ra môi trường, gây ô nhiễm đất, nước, không khí và đại dương.</p> <p>+ Nguyên nhân của vấn đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiều người vẫn chưa nhận thức đầy đủ về tác hại của rác thải nhựa và chưa có thói quen phân loại, xử lý rác đúng cách. - Việc quản lý rác thải nhựa ở nhiều nơi còn lỏng lẻo, thiếu các biện pháp chế tài đủ mạnh. - Các sản phẩm nhựa được sản xuất và tiêu thụ với số lượng lớn, trong khi các giải pháp thay thế còn hạn chế. <p>+ Hậu quả của vấn đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Môi trường: Rác thải nhựa gây ô nhiễm đất, nước, không khí, làm mất mỹ quan đô thị và nông thôn, phá hủy hệ sinh thái, đe dọa sự đa dạng sinh học. - Sức khỏe: Các chất độc hại trong nhựa có thể xâm nhập vào cơ thể con người qua đường hô hấp, tiêu hóa, gây ra nhiều bệnh nguy hiểm như ung thư, dị tật bẩm sinh, rối loạn nội tiết... - Kinh tế: Ô nhiễm rác thải nhựa gây thiệt hại lớn cho ngành du lịch, thủy sản và các ngành kinh tế khác. <p>- Giải pháp khắc phục, giải quyết vấn đề + Nâng cao nhận thức về tác hại của rác thải nhựa: Tổ chức các buổi sinh hoạt, hội thảo, cuộc thi về môi trường để phổ biến kiến thức về tác hại của rác thải nhựa. Sử dụng các phương tiện truyền thông như báo tường, trang web của trường, mạng xã hội để chia sẻ thông tin.</p> <p>- Thay đổi thói quen sử dụng đồ nhựa dùng một lần: Hạn chế sử dụng túi nilon, ống hút nhựa, hộp xốp, chai nhựa dùng một lần. Mang theo bình nước cá nhân, hộp cơm, túi vải khi đi học, đi làm, đi chợ. Sử dụng các sản phẩm thay thế thân thiện với môi trường như túi giấy, ống hút tre, hộp cơm inox.</p> <p>- Tái sử dụng và tái chế đồ nhựa: Sử dụng lại chai nhựa, lọ thủy tinh để đựng nước, thực phẩm. Tái chế vỏ chai nhựa, giấy báo, lon kim loại thành các sản</p>	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,75</p>

	<p>phẩm thủ công, đồ dùng học tập. Tham gia các hoạt động thu gom và tái chế rác thải nhựa do trường học, địa phương tổ chức. Tái sử dụng và tái chế đồ nhựa giúp giảm lượng rác thải nhựa ra môi trường, tiết kiệm tài nguyên và năng lượng.</p> <p>- Tham gia các hoạt động trồng cây xanh trong trường học, khu dân cư. Chăm sóc cây xanh để chúng phát triển tốt, hấp thụ khí CO_2 và thải ra O_2, góp phần làm sạch không khí và giảm hiệu ứng nhà kính.</p> <p>* Kết bài:</p> <p>- Khẳng định vấn đề</p> <p>- Liên hệ bản thân.</p>	0,25
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện sự hiểu biết sâu sắc của bản thân về vấn đề; bố cục mạch lạc, lời văn thuyết phục.</p>	0,25

--- HẾT---